

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO NGÀY 05-08-2022

HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

giữa

**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LUYỆN KIM
THÁI NGUYÊN**

và

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
NÚI VOI**

Thái Nguyên
Tháng 08/2022

Mục Lục

CĂN CỨ PHÁP LÝ:.....	3
CƠ SỞ XÁC LẬP HỢP ĐỒNG	4
ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, QUY ƯỚC VIẾT TẮT VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH TRONG HỢP ĐỒNG.....	7
ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY.....	11
ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP	14
ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN	15
ĐIỀU 5. CHUYỂN ĐỔI CỔ PHẦN	18
ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B	19
ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A	21
ĐIỀU 8. CAM KẾT VÀ ĐẢM BẢO CỦA CÁC BÊN.....	22
ĐIỀU 9. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG	23
ĐIỀU 10. SỐ LIỆU SÁP NHẬP VỀ TÀI SẢN, VỐN, NỢ	24
ĐIỀU 11. ĐÓNG MÃ SỐ THUẾ BÊN BỊ SÁP NHẬP.....	25
ĐIỀU 12. CHUYỂN GIAO TÀI SẢN, QUYỀN TÀI SẢN QUYỀN, NGHĨA VỤ NỢ.....	25
ĐIỀU 13. CHUYỂN GIAO HỒ SƠ KẾ TOÁN.....	26
ĐIỀU 14. ĐIỀU LỆ CÔNG TY SÁP NHẬP	26
ĐIỀU 15. BẦU HỌQT, BKS CỦA CÔNG TY SÁP NHẬP	26
ĐIỀU 16. BỔ NHIỆM NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY SÁP NHẬP	26
ĐIỀU 17. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG	27
ĐIỀU 18. ĐIỀU KHOẢN CHUNG	27
PHỤ LỤC I	30
QUY TRÌNH SÁP NHẬP	30
PHỤ LỤC II.....	33
CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC BÊN THAM GIA SÁP NHẬP	33
PHỤ LỤC III.....	39
TÀI LIỆU TIẾT LỘ THÔNG TIN	39
PHỤ LỤC IV	40
PHÊ DUYỆT, CHẤP THUẬN NỘI BỘ	40
PHỤ LỤC V.....	41
CHẤP THUẬN PHÁP LÝ QUAN TRỌNG	41
PHỤ LỤC VI	42
DỰ KIẾN NHỮNG THÔNG TIN VỀ CÔNG TY SÁP NHẬP.....	42
PHỤ LỤC VII.....	45
PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG	45
PHỤ LỤC VIII.....	46
SỐ LIỆU SÁP NHẬP	46

Hợp đồng sáp nhập này ("**Hợp Đồng**") được lập và ký kết vào ngày ... tháng năm 2022 ("**Ngày Ký Kết**") giữa và bởi các bên:

BÊN A: CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LUYỆN KIM THÁI NGUYÊN

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 13 phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số **4600275081** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 18/10/2005, và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 22 /3 /2022.
- Điện thoại: 0208 3832 407 – Fax: 0208 3833 463
- Email: cdlk_tn@yahoo.com.vn - Website: <http://www.cdlk.com.vn>
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Trường Nguyên**.– Chức danh: **Tổng Giám đốc**

BÊN B: CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NÚI VOI

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 10 phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số **4601566005** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 16/11/2020
- Điện thoại: 0208 3820108 – Fax: 0208 3820108
- Email: - Website:
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Trương Đình Cường** Chức danh: **Tổng giám đốc**

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là "**các Bên**") và được gọi riêng là "**Bên**").

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số thuế đơn vị tham gia đóng bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hoá đơn của doanh nghiệp.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2022 số 68/NQ-DHDCĐ ngày 26/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên phê duyệt chủ trương việc nhận sáp nhập doanh nghiệp Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 29/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi thông qua việc phê duyệt chủ trương sáp nhập doanh nghiệp vào Công ty Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên ;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2022 số/NQ/ĐHĐCĐ ngày 29/08/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên phê duyệt Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ sửa đổi Công ty nhận sáp nhập và các nội dung khác có liên quan đến Công ty sáp nhập (“Nghị quyết phê duyệt sáp nhập”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2022 số/2022/NQ/ĐHĐCĐ ngày 29/08/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi phê duyệt Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ Công ty nhận sáp nhập (“Nghị quyết phê duyệt sáp nhập”);

CƠ SỞ XÁC LẬP HỢP ĐỒNG

Xét rằng:

Tháng 11 năm 2020, Bên B - Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô thị Núi Voi được thành lập theo Phương án tách doanh nghiệp của Bên A- Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên.

Sau khi việc tách doanh nghiệp được hoàn thành vào tháng 11 năm 2020, vốn điều lệ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô thị Núi Voi là 51 tỷ đồng được tách ra từ tổng 102 tỷ đồng vốn điều lệ của Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên tại thời điểm tách. Từ thời điểm thành lập cho tới nay, Bên B chưa có sự điều chỉnh, thay đổi về vốn điều lệ. Do vậy, thành phần cổ đông Công ty Bên B cũng vẫn đồng thời là cổ đông của Bên A. Đây là đặc điểm đặc thù ảnh hưởng đáng kể tới chủ trương sáp nhập của hai Công ty sau một thời gian hoạt động từ khi tách doanh nghiệp.

Cũng với lý do như trên, hiện nay các cổ đông lớn của Bên A đồng thời là cổ đông và đang nắm giữ **94,9 %** vốn điều lệ của Bên B.

Nhằm mục đích tái cơ cấu tổ chức, hoạt động của hai Công ty sau thời gian tách doanh nghiệp và do Bên B hoạt động không đạt được các kỳ vọng của cổ đông, các Bên đã thống nhất thông qua việc sáp nhập Bên B vào Bên A để nhằm phát huy và tập trung nguồn lực của các Bên, đạt được lợi ích tốt nhất cho các cổ đông của các Bên;

ĐHĐCĐ các Bên đã phê duyệt chủ trương sáp nhập làm cơ sở cho hoạt động sáp nhập doanh nghiệp.

Ngày 26/06/2022, Đại hội đồng cổ đông của Bên A đã thông qua Nghị quyết phê duyệt chủ trương việc nhận sáp nhập doanh nghiệp - Công ty Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi và trong cùng ngày, ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua Nghị quyết về thống nhất sáp nhập doanh nghiệp, sáp nhập vào Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái

Nguyên; theo đó, các Bên đã đồng ý và phê chuẩn chủ trương sáp nhập doanh nghiệp.

ĐHĐCĐ hai Công ty phê duyệt chủ trương sáp nhập với một số nội dung cần được Ban Đổi mới Doanh nghiệp hai Công ty thực hiện và tuân thủ trong quá trình thực hiện sáp nhập như sau:

- Căn cứ pháp lý: Áp dụng điều 201- Sáp nhập doanh nghiệp - Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định pháp luật liên quan; áp dụng Điều lệ doanh nghiệp của các Bên;
- Công ty bị sáp nhập: Công ty CP Đầu Tư phát triển Đô Thị Núi Voi – MSDN: 4601566005;
- Công ty nhận sáp nhập: Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên - MSDN: 4600275081;
- Dự thảo Hợp đồng sáp nhập: Hai Công ty xây dựng, hoàn thiện và trình ĐHĐCĐ phê duyệt bản Hợp đồng làm cơ sở thực hiện hoạt động sáp nhập;
- Dự thảo Điều lệ Công ty sáp nhập: Hai Công ty xây dựng, hoàn thiện và trình ĐHĐCĐ phê duyệt bản Dự thảo Điều lệ Công ty sáp nhập làm cơ sở thực hiện hoạt động sáp nhập;
- Xây dựng Phương án sử dụng lao động: Lao động theo danh sách tại thời điểm sáp nhập và tới Ngày hoàn thành sáp nhập của Công ty CP Đầu tư Phát triển Núi Voi được cơ cấu lại theo Phương án sử dụng lao động hai khu vực sản xuất kinh doanh của Công ty sau sáp nhập;
- Xây dựng hồ sơ, Số liệu sáp nhập: Theo số liệu Báo cáo tài chính được kiểm toán tại Thời điểm sáp nhập (0h, ngày 01/07/2022) và tại Ngày hoàn thành sáp nhập của cả Công ty bị sáp nhập và Công ty nhận sáp nhập;
- Thời điểm sáp nhập: 0h ngày 01/07/2022;
- Ngày hoàn thành sáp nhập: Là ngày Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận ĐKDN sửa đổi do sáp nhập;
- Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần: Tỷ lệ 1-1; Cổ đông sở hữu 01 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/cp của Công ty CP Đầu tư Phát triển Núi Voi được quyền chuyển đổi thành 01 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/cp của Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên tại Ngày chuyển đổi cổ phần; Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên sẽ phát hành thêm vốn điều lệ để thực hiện chuyển đổi toàn bộ số cổ phần của cổ đông Bên B theo Danh sách chuyển đổi cổ phần;
- Ngày hưởng quyền chuyển đổi cổ phần: Tại ngày tổ chức ĐHĐCĐ hai Công ty phê duyệt Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ công ty nhận sáp nhập và /hoặc một ngày sau ngày này do Đại hội đồng cổ đông hai công ty quyết nghị;
- Cơ cấu tổ chức SXKD sau sáp nhập: Giữ nguyên cơ cấu điều hành như hiện thời và thực hiện các sắp xếp về nhân sự quản lý phù hợp với giai đoạn hoạt động mới;
- Đất đai, nhà xưởng, quyền khai thác mỏ đá: Thực hiện thủ tục đăng ký chuyển đổi, điều chỉnh (nếu có) theo quy định pháp luật về đất đai, tài nguyên;
- Thanh tra, quyết toán Thuế của Công ty bị sáp nhập: Thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế khi sáp nhập doanh nghiệp;

- Tuân thủ Luật cạnh tranh: Các công ty thực hiện việc sáp nhập phải bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Cạnh tranh về sáp nhập công ty;
- Thông qua việc thành lập Ban đổi mới Doanh nghiệp (“Ban ĐMDN”) của hai Công ty, thuê các tổ chức tư vấn Luật, Tổ chức kiểm toán đủ điều kiện để thực hiện công tác sáp nhập.

Sau quá trình Ban ĐMDN của các Bên thực hiện các công việc sáp nhập doanh nghiệp, ĐHĐCĐ các Bên đã phê duyệt nội dung Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ công ty nhận sáp nhập và các vấn đề liên quan đến công tác sáp nhập.

Cụ thể, tại ngày 29 tháng 08 năm 2022, Đại hội đồng cổ đông của Bên A đã thông qua Nghị quyết phê duyệt việc nhận sáp nhập doanh nghiệp và cũng trong cùng ngày này, ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua Nghị quyết về thống nhất sáp nhập doanh nghiệp (gọi chung là “Nghị quyết sáp nhập” của các Bên), theo đó đã đồng ý và phê chuẩn:

- (i) Tiếp tục thực hiện việc sáp nhập Bên B vào Bên A theo quy định pháp luật hiện hành và nội dung các nghị quyết của ĐHĐCĐ Bên A và Bên B đã phê duyệt;
- (ii) ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B Thông qua dự thảo của Hợp đồng sáp nhập và ủy quyền giao cho Người đại diện theo pháp luật của từng Bên ký kết Hợp Đồng sáp nhập;
- (iii) ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B Thông qua bản Điều lệ Công ty nhận sáp nhập sau khi công tác sáp nhập hoàn thành và ủy quyền giao cho Người đại diện theo pháp luật của từng Bên ký kết bản Điều lệ này;
- (iv) ĐHĐCĐ Bên A thông qua việc phát hành thêm cổ phần để thực hiện nhận chuyển đổi toàn bộ vốn điều lệ của Bên B theo Danh sách cổ đông hưởng quyền;
- (v) Bên B tiến hành chốt Danh sách cổ đông hưởng quyền chuyển đổi cổ phần của cổ đông và gửi cho Bên A để thực hiện phân bổ cổ phần theo Danh sách;
- (vi) ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B Thông qua Phương án sử dụng lao động sau sáp nhập của hai Công ty;
- (vii) ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B cam kết việc sáp nhập tuân thủ quy định của Luật cạnh tranh về sáp nhập Công ty;
- (viii) ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty nhận sáp nhập để bầu ra Hội đồng quản trị mới, Ban kiểm soát mới của Công ty sáp nhập phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty sáp nhập;
- (ix) Hội đồng quản trị mới bầu ra Chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật và các chức danh quản lý của Công ty sáp nhập phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty sáp nhập sau khi công tác sáp nhập hoàn thành. Thống nhất trong thời gian từ ngày Nghị quyết sáp nhập được các Bên phê duyệt tới ngày bổ nhiệm Người đại diện theo pháp luật của Công ty sáp nhập thì Người đại diện theo pháp luật hiện thời của Bên A sẽ là Người đại diện theo pháp luật của Công ty sáp nhập;
- (x) ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B Ủy quyền cho HĐQT, Ban ĐMDN hai Công ty thực hiện hoàn thiện, ký ban hành chính thức các hồ sơ, tài liệu sáp nhập (1); Tiến hành các thủ tục về đăng ký thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp cho Bên A, đồng thời thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng mã số thuế của Bên B do hệ quả của hoạt động sáp nhập (2); Thủ tục về bàn giao giữa Bên B cho Bên A (3);

và các thủ tục liên quan khác với các bên thứ ba bao gồm nhưng không giới hạn bởi các đối tác, khách hàng, ngân hàng, chủ nợ; các thủ tục hành chính về lao động, Bảo hiểm xã hội, đất đai, nghĩa vụ thuế... có liên quan đến hoạt động sáp nhập (4).

Trên cơ sở kết quả thương lượng, đàm phán giữa hai Bên, Bên A và Bên B thống nhất ký kết Hợp đồng sáp nhập này với các nội dung điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, QUY ƯỚC VIẾT TẮT VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH TRONG HỢP ĐỒNG

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, QUY ƯỚC VIẾT TẮT

- 1.1. **Hợp đồng sáp nhập:** là Hợp đồng sáp nhập được ký kết giữa CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LUYỆN KIM THÁI NGUYÊN và CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NÚI VOI, tức Hợp đồng này.
- 1.2. **Bên nhận sáp nhập:** Công ty cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên;
- 1.3. **Bên bị sáp nhập:** Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị Núi Voi;
- 1.4. **Giao dịch sáp nhập:** Là việc Bên B sáp nhập vào Bên A. Theo đó, sau khi hoàn thành việc sáp nhập, Bên B chấm dứt hoạt động đồng thời Bên B chuyển toàn bộ tài sản, quyền tài sản tương ứng với nợ và nghĩa vụ nợ, lao động vào Bên A đồng thời với việc Bên A tăng vốn cổ phần tương ứng với giá trị vốn cổ phần hiện thời của cổ đông Bên B với tỷ lệ chuyển đổi cổ phần theo tỷ lệ 1-1: Cổ đông sở hữu 01 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/cp của Công ty CP Đầu tư Phát triển Núi Voi được quyền chuyển đổi thành 01 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/cp của Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên tại Ngày chuyển đổi cổ phần.
- 1.5. **Công ty sáp nhập (Công ty nhận sáp nhập):** Là Bên nhận sáp nhập - Công ty cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên sau khi hoàn thành giao dịch sáp nhập;
- 1.6. **Chuyển vốn cổ phần:** là việc chuyển đổi cổ phần của các cổ đông của Bên B khi sáp nhập vào Bên A thông qua việc Bên A tăng vốn điều lệ (Vốn cổ phần) tương ứng với giá trị vốn cổ phần hiện có của Bên B. Tỷ lệ chuyển đổi cổ phần theo tỷ lệ 1-1: Cổ đông sở hữu 01 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/cp của Công ty CP Đầu tư Phát triển Núi Voi được quyền chuyển đổi thành 01 cổ phần mệnh giá 10.000 đ/cp của Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên tại Ngày chuyển đổi cổ phần.
- 1.7. **Ngày sáp nhập:** 0h ngày 01/07/2022; Ngày sáp nhập là ngày kỹ thuật dùng để xác định các số liệu, chỉ tiêu tài sản, vốn, nợ, lao động... phục vụ cho việc tổ chức ĐHĐCĐ phê duyệt các nội dung cần thiết cho hoạt động sáp nhập. Số liệu sáp nhập tại ngày này còn phục vụ cho việc Thông báo, Đăng ký kết quả hoạt động sáp nhập với các Cơ quan nhà nước theo Luật định.
- 1.8. **Ngày Hoàn Thành (Ngày hoàn thành sáp nhập):** là ngày mà tất cả các điều kiện tại Điểm 2.4- Điều 2 và Điều 3 của hợp đồng này được đáp ứng toàn bộ. Số liệu sáp nhập tại Ngày hoàn thành cũng được Ban ĐMDN các Bên thực hiện, xây dựng và báo cáo tương tự như cách thức tại Ngày sáp nhập, Số liệu sáp nhập tại Ngày hoàn thành phục vụ cho công tác bàn giao cuối cùng hoạt động sáp nhập giữa Bên

B cho Bên A. Số liệu này về tài sản, vốn, nợ tại Ngày hoàn thành cũng là cơ sở để tạo lập số dư đầu kỳ trên Bảng cân đối kế toán - Báo cáo tài chính của Công ty nhận sáp nhập sau khi hoạt động sáp nhập hoàn thành.

- 1.9. **Ngày Ký Kết (Ngày ký kết hợp đồng sáp nhập):** là ngày ký kết Hợp đồng này. Ngày ký kết hợp đồng được thực hiện sau khi ĐHĐCĐ hai Công ty đã phê duyệt dự thảo Hợp đồng sáp nhập; Phê duyệt bản Điều lệ sửa đổi Công ty sáp nhập; Phê duyệt Phương án sử dụng lao động sau sáp nhập và các Nội dung liên quan khác làm cơ sở cho các Bên thực hiện và hoàn tất các công việc còn lại của quá trình sáp nhập doanh nghiệp;
- 1.10. **Số liệu sáp nhập về tài sản, vốn, nợ:** Xây dựng số liệu sáp nhập về tài sản, vốn, nợ căn cứ theo các Báo cáo tài chính được kiểm toán tại Thời điểm sáp nhập (0h, ngày 01/07/2022) và tại Ngày hoàn thành sáp nhập của cả Công ty bị sáp nhập và Công ty nhận sáp nhập;
- 1.11. **Thời hạn sáp nhập:** Là thời hạn Các Bên thực hiện các thủ tục sáp nhập, chuyển đổi vốn, chuyển đổi tài sản, nợ, lao động và các nội dung có liên quan khác. Thời hạn tiến hành sáp nhập tính từ Ngày Ký Kết đến khi hoàn thành công việc sáp nhập. Dự kiến công việc sáp nhập diễn ra trong năm 2022. Thời hạn tiến hành công việc trong khoảng 120 ngày làm việc kể từ Ngày ký kết hợp đồng sáp nhập.
- 1.12. **Ngày chuyển đổi cổ phần:** là ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền chuyển đổi vốn cổ phần của mình thành vốn cổ phần của Bên A. ĐHĐCĐ Bên B thống nhất lấy ngày Nghị quyết phê duyệt Hợp đồng sáp nhập và Điều lệ của Công ty nhận sáp nhập có hiệu lực là ngày chốt Danh sách cổ đông hưởng quyền chuyển đổi cổ phần;
- 1.13. **Thời gian thực hiện chuyển đổi cổ phần:** Trong thời gian 10 ngày kể từ Ngày chuyển đổi cổ phần. Công ty nhận sáp nhập (Bên A) thực hiện phân bổ số cổ phần phát hành thêm cho cổ đông theo Danh sách hưởng quyền chuyển đổi cổ phần của Công ty bị sáp nhập (Bên B).
- 1.14. **Phương án sử dụng lao động:** Là Danh sách lao động của Bên bị sáp nhập tại Ngày sáp nhập và các điều chỉnh tăng, giảm lao động (nếu có) tại Ngày hoàn thành sáp nhập và Phương án sử dụng lao động khi sáp nhập vào Bên nhận sáp nhập; Các cam kết của người sử dụng lao động sau khi sáp nhập.
- 1.15. **Điều lệ Công ty sáp nhập:** Là bản điều lệ sửa đổi của Bên nhận sáp nhập (Bên A) sau khi hoàn thành việc sáp nhập. Ban điều lệ này được ĐHĐCĐ hai Bên phê duyệt và được ban hành, đăng ký theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành;
- 1.16. **Cổ Phần:** có nghĩa là cổ phần phổ thông có mệnh giá **10.000 đồng một cổ phần** của Bên Nhận Sáp Nhập và Bên bị sáp nhập.
- 1.17. **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông của các Bên Nhận Sáp Nhập và Bên bị sáp nhập
- 1.18. **HDQT:** Hội đồng quản trị của các Bên Nhận Sáp Nhập và Bên bị sáp nhập
- 1.19. **BKS:** Ban kiểm soát của các Bên Nhận Sáp Nhập và Bên bị sáp nhập

- 1.20. **Nghị quyết của ĐHĐCĐ:** Là Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông mỗi Bên nhận sáp nhập, Bên bị sáp nhập;
- 1.21. **GCNĐKDN:** Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp.
- 1.22. **Người đại diện theo pháp luật:** Là người đại diện theo pháp luật của từng Bên trong Giao dịch sáp nhập và người đại diện theo pháp luật của Công ty sáp nhập tùy vào từng ngữ cảnh được mô tả trong Hợp đồng này.
- 1.23. **Luật pháp Việt Nam:** có nghĩa là các Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định, Thông tư, Quy chế và các văn bản pháp luật có liên quan khác;
- 1.24. **Luật doanh nghiệp hiện hành:** được hiểu là Luật Doanh nghiệp năm 2020 và tất cả những văn bản dưới luật, quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Luật doanh nghiệp năm 2020 có hiệu lực tại thời điểm thực hiện việc sáp nhập.
- 1.25. **Thay Đổi Bất Lợi Đáng Kể:** có nghĩa là việc xảy ra bất kỳ sự kiện, sự việc, hành vi, điều kiện, văn bản hoặc thay đổi nào, theo quyết định của Các Bên Sáp Nhập, có thể ảnh hưởng bất lợi và đáng kể tới:
- +/ Việc kinh doanh, tình hình (về tài chính hoặc về các vấn đề khác), hoạt động, khả năng thực hiện hợp đồng, tài sản hoặc triển vọng kinh doanh của mỗi bên tham gia Hợp Đồng này hoặc của bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của bên đó;
 - +/ Việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập;
 - +/ Khả năng thực hiện các nghĩa vụ của các bên theo Hợp Đồng này; và
 - +/ Hiệu lực và khả năng thi hành của Hợp Đồng này.
- 1.26. **“Đồng” hoặc “VNĐ”** có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam.
- 1.27. **Giao Dịch Bảo Đảm:** có nghĩa là bất kỳ giao dịch thế chấp, cầm cố, giao dịch tạo lập quyền đối với tài sản của bên thứ ba hoặc bất kỳ giao dịch nào hạn chế về quyền tương tự đối với tài sản.
- 1.28. **Báo cáo tài chính tại Ngày sáp nhập:** Là Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 30/06/2022 (0h ngày 01/07/2022) của các Bên trong quan hệ sáp nhập; Các Báo cáo tài chính này được sử dụng làm cơ sở thực hiện sáp nhập số liệu tài sản, vốn, nợ tại ngày sáp nhập.
- 1.29. **Số liệu tài chính tổng hợp tại Ngày sáp nhập:** Là số liệu tài chính tổng hợp tại thời điểm *Ngày sáp nhập* 30/06/2022 (0h ngày 01/07/2022) của **Công ty sáp nhập** trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của từng Bên trong quan hệ sáp nhập. Số liệu này thể hiện tổng hợp tình hình tài sản, vốn, nợ của các Bên trong quan hệ sáp nhập tại thời điểm sáp nhập làm cơ sở cho ĐHĐCĐ các Bên phê duyệt nội dung sáp nhập về tài sản, vốn, nợ.
- 1.30. **Báo cáo tài chính tại Ngày hoàn thành sáp nhập:** Là Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm hoàn thành sáp nhập của các Bên trong quan hệ sáp nhập; Các Báo cáo này được sử dụng làm cơ sở thực hiện sáp nhập số liệu tài sản, vốn, nợ tại Ngày hoàn thành sáp nhập.

1.31. **Số liệu tài chính tổng hợp tại Ngày hoàn thành sáp nhập:** Là số liệu tài chính tổng hợp tại thời điểm *Ngày hoàn thành sáp nhập* của **Công ty sáp nhập**. Số liệu này thể hiện tổng hợp tình hình tài sản, vốn, nợ trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của từng Bên trong quan hệ sáp nhập, làm cơ sở cho công tác bàn giao giữa Bên B cho Bên A về tài sản, vốn, nợ. Số liệu này cũng là cơ sở tạo lập số dư đầu kỳ trên Bảng cân đối kế toán - Báo cáo tài chính cho Công ty sáp nhập tại Ngày hoàn thành sáp nhập.

NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH TRONG HỢP ĐỒNG

1.32. Các từ “**của Hợp Đồng này**”, “**trong Hợp Đồng này**”, và “**theo Hợp Đồng này**” và các từ ngữ có ý nghĩa tương tự khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ dẫn chiếu đến toàn bộ Hợp Đồng này chứ không phải đến một điều khoản cụ thể nào của Hợp Đồng này.

1.33. Nghĩa của các từ được dùng ở dạng số ít cũng bao gồm ý nghĩa dùng ở dạng số nhiều và ngược lại.

1.34. Trừ trường hợp trái với văn cảnh, (i) dẫn chiếu đến các Điều, Phụ Lục là dẫn chiếu đến các Điều, Phụ Lục của Hợp Đồng này và (ii) dẫn chiếu đến Bên và Các Bên là dẫn chiếu đến Bên và Các Bên của Hợp Đồng này.

1.35. Các tiêu đề của điều, khoản chỉ nhằm mục đích tiện cho việc theo dõi Hợp Đồng và không ảnh hưởng đến việc giải thích các điều, khoản của Hợp Đồng này.

1.36. Các từ mang ý nghĩa “**bao gồm**” sẽ không được giải thích như là các thuật ngữ mang nghĩa hạn chế trong Hợp Đồng này, vì thế dẫn chiếu đến các vấn đề được “bao gồm” sẽ được xem như các minh họa không hạn chế và không tiêu biểu cho mọi trường hợp.

1.37. Dẫn chiếu đến bất kỳ văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận nào sẽ (i) bao gồm tất cả các phụ lục đính kèm văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, (ii) bao gồm tất cả các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận được phát hành hoặc ký để thay thế văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, và (iii) có nghĩa là các văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận, hoặc các văn kiện thay thế hoặc các văn kiện tiền thân của văn kiện, tài liệu, hoặc thỏa thuận đó, cùng với các văn kiện sửa đổi, chỉnh lý, bổ sung tại từng thời điểm phù hợp với quy định của các văn kiện, tài liệu hoặc thỏa thuận đó và có hiệu lực vào bất kỳ thời điểm nào.

1.38. Dẫn chiếu đến bất kỳ văn bản pháp luật, văn bản hành chính hoặc hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ được giải thích là dẫn chiếu đến các văn bản pháp luật, văn bản hành chính hoặc hướng dẫn đó cùng với việc ban hành mới, điều chỉnh, sửa đổi bổ sung, hoặc gia hạn tại từng thời điểm.

1.39. Dẫn chiếu đến bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào sẽ bao gồm dẫn chiếu đến cả bên kế thừa, bên nhận chuyển nhượng được phép và bên nhận chuyển giao được phép của Tổ Chức/Cá Nhân đó.

1.40. Từ “**công ty con**” khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa là một công ty thuộc một trong các trường hợp (i) Các Bên Sáp Nhập hoặc Các Bên Sáp Nhập và người

có liên quan của Các Bên Sáp Nhập sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết; (ii) Các Bên Sáp Nhập có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên hội đồng quản trị, hội đồng thành viên hoặc tổng giám đốc (giám đốc) của công ty đó; (iii) Các Bên Sáp Nhập có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó; hoặc (iv) Các Bên Sáp Nhập và người có liên quan của Các Bên Sáp Nhập trực tiếp hay gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của đại hội đồng cổ đông, hội đồng quản trị, hội đồng thành viên của công ty đó.

1.41. Từ “**công ty liên kết**” khi sử dụng trong Hợp Đồng này sẽ có nghĩa là công ty liên kết được xác định trong báo cáo tài chính được kiểm toán của Các Bên Sáp Nhập gần nhất trước ngày ký Hợp Đồng này.

ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY

2.1 Đối tượng sáp nhập

2.1.1 Bên nhận sáp nhập (Bên A)

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LUYỆN KIM THÁI NGUYÊN

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 13 phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số **4600275081** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 18/10/2005, và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 22 /3 /2022.
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Trường Nguyên** - Chức danh: **Tổng Giám đốc**

2.1.2 Bên bị sáp nhập (Bên B)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NÚI VOI

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 10 phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.
- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số **4601566005** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 16/11/2020
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Trương Đình Cường** - Chức danh: **Tổng giám đốc**

2.2 Vốn điều lệ của các Bên tại ngày sáp nhập:

Tại Ngày sáp nhập, quy mô vốn điều lệ của các Bên trong quan hệ sáp nhập như sau;

2.2.1 Bên nhận sáp nhập: Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên

- Vốn điều lệ: **101.000.000.000 đ** (Bằng chữ: Một trăm linh một tỷ đồng)
- Mệnh giá cổ phần: **10.000 đ/ cổ phần**
- Tổng số cổ phần đã phát hành: **10.100.000 cổ phần** (Bằng chữ: Mười triệu, một trăm nghìn cổ phần)
- Cổ phần phổ thông: **100% cổ phần** là cổ phần phổ thông.

2.2.2 Bên bị sáp nhập: Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô thị Núi Voi

- Vốn điều lệ: **51.000.000.000 đ** (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng)
- Mệnh giá cổ phần: **10.000 đ/ cổ phần**
- Tổng số cổ phần đã phát hành: **5.100.000 cổ phần** (Bằng chữ: Năm triệu, một trăm nghìn

cổ phần)

- Cổ phần phổ thông: **100% cổ phần** là cổ phần phổ thông.

2.3 Giao dịch sáp nhập:

Tùy thuộc vào việc hoàn tất các điều kiện như quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này, Bên B sẽ được sáp nhập vào Bên A và được tổ chức lại như sau:

- a. Bên A phát hành thêm **5.100.000 cổ phần phổ thông** (mệnh giá **10.000 đồng/cổ phần**) (**Bằng chữ: Năm triệu một trăm nghìn cổ phần**) để hấp thu **51.000.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng) tương ứng với quy mô vốn cổ phần hiện có của Bên B tại Ngày chuyển đổi cổ phần (**Vốn điều lệ của Bên B là không thay đổi đến Ngày hoàn thành sáp nhập**). Theo đó, sau khi hoàn tất việc chuyển đổi cổ phần, tất cả các cổ đông của Bên B sẽ trở thành cổ đông của Bên A;
- b. Sau khi hoàn tất việc chuyển đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Bên B sẽ chấm dứt hoạt động. Toàn bộ tài sản, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Bên B (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền kinh doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng mà Bên B ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa Bên B và người lao động của Bên B ...) sẽ được chuyển giao toàn bộ và nguyên trạng cho Bên A;
- c. Sau khi hoàn tất việc chuyển đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Vốn điều lệ của Bên A sẽ được tăng thêm một khoản tương ứng là **51.000.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng) tương ứng với tổng số cổ phần phổ thông thực tế mà Bên A đã phát hành thêm là **5.100.000 cổ phần, loại cổ phần phổ thông** với mệnh giá **10.000 đồng/cổ phần** để hấp thu lấy toàn bộ vốn cổ phần của Bên B phù hợp với quy định tại Điều 5 của Hợp Đồng này.

2.3 Thời hạn sáp nhập:

Các Bên thực hiện các thủ tục sáp nhập, chuyển đổi vốn, chuyển đổi tài sản, nợ, lao động và các nội dung có liên quan khác. Thời hạn tiến hành sáp nhập tính từ Ngày ký kết hợp đồng này đến khi hoàn thành công việc sáp nhập theo hướng dẫn tại điểm 2.5 và 2.6 Điều này. Dự kiến công việc sáp nhập diễn ra và hoàn thành trong năm 2022. Thời hạn tiến hành công việc sáp nhập kể trên trong khoảng 120 ngày làm việc kể từ Ngày ký kết hợp đồng sáp nhập.

2.4 Hoàn thành sáp nhập:

Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày mà tất cả các điều kiện dưới đây được đáp ứng toàn bộ (Ngày Hoàn Thành):

- a. Bên A đã hoàn thành việc phát hành thêm cổ phần để nhận chuyển đổi toàn bộ số vốn cổ phần của toàn bộ cổ đông theo Danh sách hưởng quyền chuyển đổi cổ phần của Bên B;
- b. Bên A được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để nhận chuyển đổi vốn cổ phần của các cổ đông theo danh sách

chốt hưởng quyền chuyển đổi cổ phần của Bên B;

- c. Bên B hoàn thành các thủ tục và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận chấm dứt hoạt động, cập nhật tình trạng pháp lý của Bên B trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

2.5 **Hành động sau Ngày hoàn thành sáp nhập:**

Các hành động cần thiết liên quan đến thủ tục bàn giao tài sản, vốn, nợ giữa Bên B cho Bên A; Bàn giao số liệu, tài liệu về tài sản, quyền và nghĩa vụ; Đăng ký tài sản, quyền sử dụng đất, giấy phép khai thác, chuyển đổi các hợp đồng, quyền, nghĩa vụ, thủ tục về lao động và các thủ tục đóng mã số thuế, thanh tra, quyết toán nghĩa vụ thuế, Bảo hiểm xã hội, Thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất và hành động cần thiết khác... của Bên B sang cho Bên A được các Bên xác định là Giai đoạn sau Ngày hoàn thành sáp nhập. Cụ thể:

Tại bất kỳ thời điểm nào sau Ngày Hoàn Thành, nếu có bất kỳ hành động tiếp tục, hay bổ sung nào của các Bên được cho là cần thiết và thỏa đáng để thực hiện các mục đích của Hợp Đồng này và để cho Công ty sáp nhập tiếp nhận các quyền, quyền sở hữu và quyền chiếm hữu đối với tất cả các tài sản, quyền, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B, Công ty sáp nhập sẽ thực hiện tất cả các hành động hợp pháp và cần thiết đó.

Tuy nhiên, để tránh hiểu nhầm, các Bên thống nhất và cam kết rằng:

- Tất cả các tài sản, quyền lợi, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B sẽ được chuyển sang đầy đủ, theo nguyên trạng cho Công ty sáp nhập; và
- Tất cả các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ và nghĩa vụ thuế của Bên B đến Ngày hoàn thành sáp nhập sẽ trở thành các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ và nghĩa vụ thuế của Công ty sáp nhập mà **không phụ thuộc** vào việc Bên B và/hoặc Công ty sáp nhập có tiến hành kịp thời các công việc quy định tại Điều 2.6 này hoặc các hành động khác mà Bên B và Công ty sáp nhập phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành theo các quy định khác của Hợp Đồng này hay không.

2.6 **Công ty sáp nhập:**

Là Bên nhận sáp nhập - Công ty cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên sau khi hoàn thành giao dịch sáp nhập như quy định tại điểm 2.4- Điều 2 của Hợp đồng này.

- Tình hình tài sản, vốn, nợ theo phương án sáp nhập của các Bên trong quan hệ sáp nhập và số liệu tổng hợp sau sáp nhập của Bên A tại thời điểm sáp nhập (0h ngày 01/07/2022) chi tiết tại **Phu lục số 08** kèm theo Hợp đồng này;
- Phương án sử dụng lao động của Công ty sáp nhập chi tiết tại **Phu lục 07** kèm theo Hợp đồng này;
- Quy mô vốn điều lệ sau sáp nhập, Thông tin dự kiến về Công ty sáp nhập được

nêu chi tiết tại **Phụ lục số 06** - Dự kiến thông tin Công ty sáp nhập đính kèm Hợp đồng này.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP

Giao Dịch Sáp Nhập chỉ được thực hiện khi các điều kiện dưới đây được đáp ứng:

- 3.1. Vốn điều lệ của Bên B có giá trị **51.000.000.000 đ** (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng) tương ứng với tổng số cổ phần là **5.100.000 cổ phần (Bằng chữ: Năm triệu, một trăm nghìn cổ phần), loại cổ phần phổ thông** với mệnh giá **10.000 đồng/cổ phần** là không thay đổi đến Ngày hoàn thành sáp nhập quy định tại Hợp đồng này;
- 3.2. Hợp Đồng này được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B và được Người đại diện theo pháp luật của Bên A và Bên B ký kết;
- 3.3. Bản Điều lệ sửa đổi của Bên A sau sáp nhập (**Điều lệ Công ty nhận sáp nhập**); Phương án sử dụng lao động và các nội dung liên quan (cần thiết) khác của Giao dịch sáp nhập được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B;
- 3.4. Trong thời hạn quy định tại hợp đồng này, Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên B, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên B và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên B tham gia;
- 3.5. *(*)Trong thời hạn quy định tại hợp đồng này, Bên B thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho cơ quan thuế sở tại liên quan đến việc thực hiện đóng mã số thuế, chốt số dư, nghĩa vụ thuế của Bên B do hoạt động sáp nhập. Thời điểm thực hiện có thể trước, trong hoặc sau Ngày hoàn thành sáp nhập. Thời điểm này do thoả thuận giữa Bên A, Bên B và Cơ quan thuế;*
- 3.6. Trong thời hạn quy định tại hợp đồng này, Bên A đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên A, bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên A, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên A và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên A tham gia;
- 3.7. Trong thời hạn quy định tại hợp đồng này, Bên A và Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập cho tất cả người lao động của Bên A và Bên B theo quy định của pháp luật;
- 3.8. Các Bên cam kết và đảm bảo Giao Dịch Sáp Nhập này không vi phạm điều cấm của Luật Cạnh Tranh về tập trung kinh tế;
- 3.9. Tất cả các phê chuẩn, chấp thuận cần có hay nên có từ các Cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước có thẩm quyền hay từ bất kỳ Bên thứ ba nào đều đã đạt được,
- 3.10. Ngoại trừ trừ điểm 3.5- Điều 3 (*) của Hợp đồng này có thể thực hiện vào **Sau Ngày hoàn thành**. Bên A và Bên B thực hiện hoặc tuân thủ, trên mọi khía cạnh, tất cả những thỏa thuận được quy định trong Hợp Đồng này **vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành**.

- 3.11. **Vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành**, tất cả các cam đoan và bảo đảm của Bên A và Bên B được quy định tương ứng tại Hợp Đồng này vẫn đúng.
- 3.12. Danh mục các phê duyệt, chấp thuận nội bộ của Bên A và Bên B được thể hiện tại **Phu lục số 04** kèm theo Hợp đồng này.

ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

4.1. Lịch trình sáp nhập, Quy trình sáp nhập, Thời hạn sáp nhập:

- a. Các Bên thực hiện các thủ tục sáp nhập, chuyển đổi vốn, chuyển đổi tài sản, nợ, lao động và các nội dung có liên quan khác. Thời hạn tiến hành sáp nhập tính từ Đại hội đồng cổ đông các Bên phê duyệt Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ Công ty sáp nhập đến khi hoàn thành Giao dịch sáp nhập. Dự kiến Giao dịch sáp nhập diễn ra trong năm 2022.
- b. Thời hạn tiến hành công việc trong 120 ngày làm việc kể từ Ngày ký kết hợp đồng sáp nhập như đã được quy định tại Điều 2.3 của hợp đồng này.
- c. Các Bên đã xây dựng Quy trình sáp nhập và xây dựng Lịch trình sáp nhập căn cứ trên các bước công việc cần thiết, đối tượng thực hiện, thời gian ước tính hoàn thành công việc phục vụ cho công tác sáp nhập. **Phu lục số 01**- Quy trình sáp nhập đính kèm Hợp đồng này.

4.2. Các hành động đã được các Bên thực hiện trước Ngày Ký Kết:

- a. Bên A và Bên B đã chốt danh sách cổ đông tại ngày **31/05/2022** và tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông vào ngày **26/06/2022**. Theo đó, ĐHĐCĐ của Bên A đã thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ***phê duyệt chủ trương việc nhận sáp nhập doanh nghiệp*** - Công ty Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi. **Trong cùng ngày**, ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông về thống nhất sáp nhập doanh nghiệp, sáp nhập vào Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên;
- b. Các Bên đã thành lập Ban đổi mới doanh nghiệp để thực hiện các công việc sáp nhập theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương sáp nhập doanh nghiệp ngày 26/06/2022;
- c. Bên A và Bên B đã lựa chọn, thuê Tổ chức Tư vấn Luật và Tổ chức Kiểm toán để tiến hành các công việc liên quan đến hoạt động sáp nhập như xây dựng phương án chuyển đổi vốn, chuyển đổi tài sản, phương án lao động, xây dựng hợp đồng sáp nhập, dự thảo điều lệ công ty nhận sáp nhập, chuẩn bị số liệu về tài sản, nợ, vốn, lập Báo cáo tài chính, kiểm toán...phục vụ việc sáp nhập;
- d. Bên A và Bên B đã phối hợp với tổ chức tư vấn xây dựng Quy trình sáp nhập và Lịch trình sáp nhập như đã nêu tại điểm 4.1 của hợp đồng này;
- e. Ban ĐMDN các Bên đã phối hợp với tổ chức tư vấn luật tiến hành xây dựng các nội dung của dự thảo Hợp đồng sáp nhập, Dự thảo Điều lệ Công ty nhận sáp nhập, Thủ tục, điều kiện sáp nhập, Thủ tục, thời hạn, chuyển đổi vốn, chuyển đổi tài sản, nợ, chuyển đổi cổ phần của Bên bị sáp nhập...

- f. Ban ĐMDN các Bên đã phối hợp với tổ chức công đoàn thống kê người lao động của Bên A và Bên B, tiến hành xây dựng Phương án sử dụng lao động, các cam kết của Bên A trong việc sử dụng lao động của Bên B khi hoạt động sáp nhập hoàn thành;
- g. Ban ĐMDN các Bên đã phối hợp với Tổ chức kiểm toán đủ điều kiện tiến hành công việc và hoàn thành **Báo cáo tài chính tại ngày sáp nhập**- là Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 30/06/2022 (0h ngày 01/07/2022) của các Bên trong quan hệ sáp nhập; Các Báo cáo tài chính này được sử dụng làm cơ sở thực hiện sáp nhập tại ngày sáp nhập việc kiểm toán Báo cáo tài chính và rà soát, đối chiếu số liệu tại Ngày sáp nhập;
- h. Ban ĐMDN các Bên đã phối hợp với Tổ chức kiểm toán đủ điều kiện hoàn thành **Số liệu tài chính tại ngày sáp nhập** - là số liệu tài chính tổng hợp tại thời điểm **ngày sáp nhập** 30/06/2022 (0h ngày 01/07/2022) của **Công ty sáp nhập** trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của từng Bên trong quan hệ sáp nhập. Số liệu này thể hiện tổng hợp tình hình tài sản, vốn, nợ của các Bên trong quan hệ sáp nhập tại thời điểm sáp nhập số liệu tài chính tại ngày sáp nhập;
- i. Ban ĐMDN các Bên đã chốt danh sách cổ đông tại ngày **31/07/2022** để tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông vào ngày **29/08/2022**. ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua: (i) Hợp đồng sáp nhập; (ii) Điều lệ của Công ty sáp nhập; (iii) Phương án sử dụng lao động, (iv) ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Bên A và Bên B hoàn thiện và ký kết Hợp Đồng này và (v) phê duyệt các nội dung cần thiết có liên quan đến hoạt động sáp nhập;
- j. Cũng trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông vào ngày **29/08/2022**, ĐHĐCĐ của Bên A đã thông qua phát hành thêm 51.000.000.000 đ (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng chẵn) vốn điều lệ để thực hiện nhận chuyển đổi 100% giá trị vốn điều lệ của Bên B tại ngày sáp nhập.

4.3. Các hành động phải được thực hiện sau Ngày Ký Kết:

Trong vòng **15 (mười lăm) ngày** kể từ Ngày Ký Kết, Bên A và Bên B, tùy từng trường hợp, phải tiến hành các công việc sau:

- a. Bên A và Bên B phải thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ và người lao động của mình theo các quy định tại các hợp đồng, tài liệu giao dịch mà Bên A và Bên B đã ký kết với các chủ nợ, người lao động của mình.
- b. Bên B gửi cho Bên A các tài liệu sau:
 - (i) Danh sách cổ đông hưởng quyền chuyển đổi cổ phần của Bên B (kèm theo thông tin về số cổ phần của cổ đông (sổ cổ đông));
 - (ii) Bản sao Chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân của các cổ đông.

4.4. Các hành động để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập:

Sau Ngày Ký Kết, Bên A và Bên B, tùy từng trường hợp, phải tiến hành các công việc sau để hoàn thành giao dịch sáp nhập:

- a. Trong thời gian chuyển đổi cổ phần (10 ngày kể từ ngày chuyển đổi cổ phần), Bên A tiến hành phân bổ toàn bộ số cổ phần đã phát hành thêm cho các cổ đông của Bên B theo Danh sách cổ đông hưởng quyền chuyển đổi cổ phần;
- b. Bên A lập danh sách cổ đông của Công ty sáp nhập với cơ cấu vốn điều lệ tăng thêm của Bên A sau khi hoàn thành việc phân bổ cổ phần phát hành thêm;
- c. Bên A tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông Công ty sáp nhập sau khi hoàn thành việc phân bổ cổ phần cho cổ đông của Bên B để bầu ra Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát của Công ty sáp nhập;
- d. Trên cơ sở Hội đồng quản trị mới do Đại hội đồng cổ đông Công ty sáp nhập bầu; Hội đồng quản trị mới bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị, chỉ định người Đại diện theo pháp luật của Công ty sáp nhập.
- e. Bên A phải tiến hành thủ tục thông báo thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Bên A tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh.
- f. Thực hiện các thủ tục trả dấu (hủy con dấu) và chấm dứt hoạt động của Bên B cũng như hoàn tất các thủ tục để Cơ quan đăng ký kinh doanh tiến hành cập nhật tình trạng pháp lý của Bên B trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;
- g. Danh mục Chấp thuận Pháp lý quan trọng được thể hiện tại **Phụ lục số 05** đính kèm Hợp đồng này

4.5. Các hành động phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành:

Trong vòng **90 ngày** kể từ Ngày Hoàn thành, Bên A và Bên B phải tiến hành các công việc sau đây:

- a. Tiến hành các thủ tục cần thiết để (i) tiếp tục thực hiện các hợp đồng lao động với người lao động của Bên B; (ii) thay đổi tên chủ sở hữu thành **Công ty sáp nhập** đối với các tài sản phải đăng ký quyền sở hữu của Bên B, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu cần thiết); (iii) thay đổi tên Bên B tại các giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... thành tên **Công ty sáp nhập**; (iv) ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng thỏa thuận mà Bên B đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); và (v) tất cả các công việc cần thiết khác để **Công ty sáp nhập** kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ, và lợi ích hợp pháp của Bên B phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;
- b. Bên B thực hiện thanh quyết toán nghĩa vụ thuế của Bên B đến ngày hoàn thành sáp nhập (Hoặc tùy thỏa thuận đạt được với cơ quan thuế có thẩm quyền); Thực hiện thủ tục đóng mã số thuế của Bên B;

- c. Bên B thực hiện bàn giao cho Bên A:
- (i) Danh mục tài sản của Bên B và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ;
 - (ii) Danh mục các hợp đồng của Bên B (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất);
 - (iii) Các giấy phép khai thác tài nguyên, chứng nhận đầu tư, các quyền khác có liên quan đến Bên B;
 - (iv) Bản gốc các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Bên B kèm theo tất cả các bản sao công chứng của các tài liệu này đã có tính đến ngày bàn giao;
 - (v) Danh sách các công ty con, công ty liên kết, tổ chức mà Bên B có cổ phần hoặc phần vốn góp và tỷ lệ vốn góp tương ứng của Bên B trong các công ty, tổ chức này;
 - (vi) Danh sách các khoản nợ phải trả và phương án giải quyết đối với các khoản nợ, các giao dịch và nghĩa vụ tài sản kèm theo;
 - (vii) Các hợp đồng đảm bảo tài sản của Bên B; Bao gồm và không giới hạn các hợp đồng đảm bảo khoản vay, nợ của Bên B bằng tài sản của bên thứ 3;
 - (viii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Bên B tính tới thời điểm Ngày hoàn thành sáp nhập.
 - (ix) Bàn giao đầy đủ bản gốc, toàn bộ các tài liệu, hồ sơ kế toán, hành chính từ ngày thành lập đến ngày hoàn thành sáp nhập;
 - (x) Bàn giao đầy đủ các xác nhận công nợ phải thu, phải trả, nhận gửi và gửi tài sản của Bên B đến Ngày hoàn thành sáp nhập;
 - (xi) Xác nhận về thanh quyết toán, đóng mã số thuế của Bên B;
 - (xii) Các hồ sơ, tài liệu có liên quan khác.
- d. Danh mục tài liệu tiết lộ (công bố) của các Bên được thể hiện tại **Phụ lục số 03** đính kèm Hợp đồng này.

Để tránh hiểu nhầm, các Bên thống nhất rằng không phụ thuộc vào việc Bên A và Bên B có thực hiện hoặc thực hiện xong các công việc nêu tại Điều 4.5 này hay không, vào và kể từ Ngày Hoàn Thành, **Công ty sáp nhập sẽ kế thừa toàn bộ** các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của Bên B, đối với tài sản, các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B.

ĐIỀU 5. CHUYỂN ĐỔI CỔ PHẦN

- 5.1. Vào Ngày chuyển đổi cổ phần, Bên A sẽ phát hành thêm vốn điều lệ có giá trị **51.000.000.000đ (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng chẵn)** để nhận chuyển đổi toàn bộ (100%) giá trị vốn điều lệ của Bên B là **51.000.000.000đ (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng chẵn)** tương ứng với **5.100.000 cổ phần (Bằng chữ: Năm triệu, một trăm nghìn cổ phần)**, mệnh giá **10.000 đ/ cổ phần** của cổ đông Bên B theo **Danh sách cổ đông hưởng quyền** theo phương thức sau:

- a. Tỷ lệ chuyển đổi toàn bộ (100%) vốn cổ phần của các cổ đông Bên B sang cổ phần phổ thông của Bên A là tỷ lệ 1-1. Tương đương cứ 01 cổ phần của Bên B với mệnh giá 10.000 đ/cổ phần sẽ được chuyển đổi thành 01 cổ phần của Bên A với mệnh giá 10.000 đ/ cổ phần;
 - b. Tỷ lệ chuyển đổi nêu tại Điều 5.1 này là tỷ lệ cố định và không được thay đổi trong mọi trường hợp;
 - c. 100% cổ phần chuyển đổi là cổ phần phổ thông của Bên A.
- 5.2. Bên A thực hiện phân phối cổ phần phát hành thêm cho cổ đông Bên B theo Danh Sách cổ đông hưởng quyền. Thời gian thực hiện trong vòng 10 ngày kể từ Ngày chuyển đổi cổ phần.
 - 5.3. Kể từ Ngày Hoàn Thành việc chuyển đổi cổ phần, các cổ đông của Bên B (theo Danh Sách cổ đông hưởng quyền) sẽ trở thành cổ đông của Bên A và được hưởng đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ như là cổ đông hiện hữu của Bên A tương ứng với số cổ phần của Bên A mà họ được nhận theo tỷ lệ chuyển đổi quy định tại Hợp Đồng này.
 - 5.4. Các Bên đồng ý và xác nhận rằng vào Ngày **Chuyển đổi cổ phần** mọi cổ đông trong Danh Sách cổ đông hưởng quyền của Bên B sẽ được chuyển đổi toàn bộ vốn cổ phần của họ tại Bên B thuộc sở hữu của mình lấy cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Không một cổ đông nào được quyền giữ lại và/hoặc yêu cầu Bên A chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ số vốn cổ phần của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy tiền mặt hoặc bất cứ tài sản gì khác mà không phải là cổ phần của Bên A.
 - 5.5. Các Bên đồng ý và xác nhận rằng các cổ đông trong Danh Sách cổ đông hưởng quyền của Bên B là cổ đông của Bên B và có quyền chuyển đổi toàn bộ vốn cổ phần của họ tại Bên B thành cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Danh Sách cổ đông hưởng quyền và bất cứ tài liệu nào và/hoặc bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Danh Sách cổ đông hưởng quyền thì Danh Sách cổ đông hưởng quyền sẽ có giá trị sử dụng và Bên A sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm hay hậu quả nào phát sinh từ những mâu thuẫn, tranh chấp nói trên.
 - 5.6. Kể từ thời điểm kết thúc việc **Chuyển đổi cổ phần** như quy định tại Hợp Đồng này, tất cả chứng nhận sở hữu cổ phần/sổ cổ đông... liên quan đến vốn cổ phần của các cổ đông do Bên B phát hành (nếu có) sẽ bị coi là đã hủy bỏ và không còn có giá trị và các cổ đông của Bên B sẽ không còn quyền hay lợi ích nào liên quan đến các phần vốn cổ phần đó.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

- 6.1. Trong khoảng thời gian từ ngày ĐHCĐ Bên B phê duyệt chủ trương sáp nhập vào Bên A (**ngày 26/06/2022**) đến Ngày Hoàn Thành, Bên B cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:
 - a. Vốn điều lệ không thay đổi là 51.000.000.000 đ (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng chẵn) tương đương với 5.100.000 cổ phần; mệnh giá 10.000 đ/cổ

- phần;
- b. Sử dụng mọi biện pháp hợp lý và cần thiết để duy trì và tiếp tục hoạt động kinh doanh và các cơ hội trong kinh doanh như trước khi ký kết Hợp đồng;
 - c. Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả cổ tức, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho Bên A;
 - d. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A, Bên B không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là Bên A hoặc Công ty sáp nhập sẽ phải chịu trách nhiệm trước bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;
 - e. Không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại Bên B;
 - f. Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ từ bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình;
 - g. Sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng; (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại; và (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, bên cấp li-xăng, bên nhận li-xăng và các cá nhân, tổ chức khác mà Bên B có quan hệ kinh doanh (nếu có).
- 6.2. Bên B có nghĩa vụ kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản. Thực hiện việc đối chiếu, xác nhận, kiểm tra các số liệu đang trình bày làm cơ sở chuyển giao khi sáp nhập;
- 6.3. Thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính tại thời điểm sáp nhập (0h Ngày 01/07/2022) bởi tổ chức kiểm toán được hai Bên chỉ định; Chi tiết các số liệu về tài sản, quyền, nghĩa vụ, khoản nợ theo số liệu Báo cáo tài chính đã được kiểm toán phục vụ công tác sáp nhập;
- 6.4. Thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính tại thời điểm Hoàn thành sáp nhập hoặc một thời điểm sau thời điểm Hoàn thành sáp nhập do các Bên thống nhất lựa chọn. Việc kiểm toán thực hiện bởi tổ chức kiểm toán được hai Bên chỉ định; Chi tiết các số liệu về tài sản, quyền, nghĩa vụ, khoản nợ theo số liệu Báo cáo tài chính đã được kiểm toán phục vụ công tác bàn giao khi hoàn thành sáp nhập;
- 6.5. Thống nhất với cơ quan thuế địa phương về nội dung kiểm tra toàn diện thuế phục vụ chấm dứt hoạt động, đóng mã số thuế do hệ quả của hoạt động sáp nhập doanh nghiệp. Về nghĩa vụ thuế, Các Bên thống nhất trên nguyên tắc Công ty sáp nhập sẽ

kế thừa mọi nghĩa vụ về thuế của Công ty bị sáp nhập cho dù theo số liệu mà Bên B đang trình bày hay các điều chỉnh tăng, giảm (nếu có) hình thành từ việc thanh tra, quyết toán thuế của cơ quan Thuế;

- 6.6. Bên B có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.
- 6.7. Bên B có nghĩa vụ phối hợp cùng Bên A tiến hành thủ tục chuyển đổi, đăng ký sang tên **Công ty sáp nhập** toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

- 7.1. Phát hành thêm 51.000.000.000 đ (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ đồng) vốn điều lệ tại thời điểm sáp nhập tương đương 5.100.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đ/cổ phần để thực hiện nhận chuyển đổi 100% giá trị vốn điều lệ của Bên B;
- 7.2. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng lao động của Bên B theo đúng Phương án lao động được các Bên thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông;
- 7.3. Đảm bảo rằng **Công ty sáp nhập** sẽ chịu trách nhiệm đối với những nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B theo đúng các phương án xử lý quy định tại Hợp Đồng này kể từ Ngày hoàn thành sáp nhập.
- 7.4. Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật.
- 7.5. Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan sau khi Giao Dịch Sáp Nhập được hoàn tất.
- 7.6. Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các hợp đồng, việc triển khai các dự án cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh khác của Bên B. Việc kiểm tra theo điều này không ảnh hưởng dưới hình thức nào các nghĩa vụ của Bên B theo Hợp Đồng.
- 7.7. Thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính tại thời điểm sáp nhập (0h Ngày 01/07/2022) bởi tổ chức kiểm toán được hai Bên chỉ định; Chi tiết các số liệu về tài sản, quyền, nghĩa vụ, khoản nợ theo số liệu Báo cáo tài chính đã được kiểm toán phục vụ công tác sáp nhập;
- 7.8. Thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính tại thời điểm Hoàn thành sáp nhập hoặc một thời điểm sau thời điểm Hoàn thành sáp nhập do các Bên thống nhất lựa chọn. Việc kiểm toán thực hiện bởi tổ chức kiểm toán được hai Bên chỉ định; Chi tiết các số liệu về tài sản, quyền, nghĩa vụ, khoản nợ theo số liệu Báo cáo tài chính đã được kiểm toán phục vụ công tác tổng hợp số liệu khi hoàn thành sáp nhập;
- 7.9. Tổng hợp số liệu Công ty sáp nhập sau khi hoàn thành công tác sáp nhập, tạo sổ dư đầu kỳ cho Công ty sáp nhập làm cơ sở theo dõi, hạch toán, báo cáo tài sản, vốn, quyền, nghĩa vụ, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty sáp nhập;
- 7.10. Tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà Bên A cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng.

ĐIỀU 8. CAM KẾT VÀ ĐẢM BẢO CỦA CÁC BÊN

- 8.1. Mỗi Bên cam kết và cùng bảo đảm cho Bên kia rằng:
- a. Các thông tin và chứng từ đề cập tại Hợp Đồng này liên quan đến bên đó là đúng và chính xác;
 - b. Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành; đồng thời tất cả các phê chuẩn, chấp thuận và bất kỳ sự cho phép cần thiết nào để Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó thực hiện hoạt động kinh doanh như đang thực hiện, đều đã đạt được;
 - c. Bên đó có đầy đủ năng lực và thẩm quyền để giao kết và thực hiện Hợp Đồng này;
 - d. Bên đó đã có đủ tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ, Quy chế nội bộ của mình để có thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này. Tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép đó phải còn hiệu lực, còn tồn tại và không bị thu hồi, sửa đổi hoặc hủy bỏ trong bất kỳ trường hợp nào;
 - e. Không có bất kỳ sự kiện nào bị coi là sự kiện vi phạm theo các hợp đồng, thỏa thuận mà Bên đó là một bên đã xảy ra hoặc đang diễn ra dẫn đến việc xử lý tài sản hoặc nghĩa vụ trả nợ trước hạn của Bên đó cho bên thứ ba;
 - f. Bên đó có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các cổ phần, phần vốn góp trong tất cả các công ty con, công ty liên kết như đã tiết lộ và thông báo cho Bên kia;
 - g. Không có bất kỳ sự kiện tụng, thủ tục tố tụng hoặc điều tra nào đối với Bên đó và/hoặc công ty con, công ty liên kết của Bên đó dẫn đến việc làm vô hiệu và/hoặc làm mất khả năng thi hành các thỏa thuận tại Hợp Đồng này;
 - h. Bên đó sẽ thông báo cho Bên kia tất cả và bất kỳ thông tin, ý kiến, phê chuẩn, chấp thuận hoặc sự cho phép cần thiết nào từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng hoặc các hoạt động khác của các bên có liên quan;
- 8.2. Mỗi Bên có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra.
- 8.3. Các Bên cam kết trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình phải ngay lập tức thực hiện và dùng các nỗ lực hợp lý của mình để đạt được tất cả các đồng ý và chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam để hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất.
- 8.4. Mỗi Bên sẽ tự chịu chi phí liên quan đến việc chuẩn bị Hợp Đồng này và các chi phí khác phát sinh trong phạm vi trách nhiệm của mình liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng, bao gồm cả các phí trong việc chứng thực Hợp Đồng và các tài liệu liên quan.

- 8.5. Các Bên cam kết nỗ lực hợp lý trong việc thực hiện tất cả các điều khoản của Hợp Đồng và sẽ hợp tác với nhau trong việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy trình, thủ tục liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- 8.6. Ngoài việc thực hiện các hành động được phép theo Hợp Đồng này, mỗi Bên đồng ý dùng các nỗ lực hợp lý để thực hiện tất cả những việc cần thiết, đúng đắn hoặc thích hợp để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất có thể.
- 8.7. Các Bên tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của mình một cách bình thường như trước khi ký kết Hợp Đồng theo các quy định của Hợp Đồng này.
- 8.8. Các Bên không được thực hiện bất kỳ hoạt động nào có khả năng gây phương hại đến việc thực hiện các hợp đồng đang có hiệu lực vào thời điểm ký kết Hợp Đồng.
- 8.9. Các Bên cam kết rằng kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông của mỗi Bên phê duyệt chủ trương sáp nhập (ngày 26/06/2022) cho đến Ngày Hoàn Thành sáp nhập, không Bên nào tiến hành việc phát hành thêm cổ phần, vốn điều lệ (*ngoại trừ việc phát hành cổ phần của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này*), chia tách, gộp, hoặc tái phân loại cổ phần của mình.
- 8.10. Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành sáp nhập, Bên B không phát hành bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác) và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ cổ phần ưu đãi nào của Bên B;
- 8.11. Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành sáp nhập, Bên B không phát hành bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi nào mà theo đó người nắm giữ trái phiếu và/hoặc khoản nợ đó có quyền chuyển đổi trái phiếu và/hoặc khoản nợ thành cổ phần của Bên B và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi của Bên B;
- 8.12. Các Bên cam kết Giao Dịch Sáp Nhập này không vi phạm điều cấm của Luật Cạnh Tranh về tập trung kinh tế. ĐHĐCĐ Bên A và ĐHĐCĐ Bên B đã cam kết tại Nghị quyết phê duyệt sáp nhập doanh nghiệp.
- 8.13. **Phụ lục số 02** - Cam đoan và Bảo đảm của các Bên tham gia sáp nhập kèm theo Hợp đồng này.

ĐIỀU 9. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Bên A và Bên B thống nhất và cam kết:

- Công ty sáp nhập (Bên A) sẽ tiếp nhận toàn bộ (100%) nhân viên, người lao động của Bên B (trừ các trường hợp đủ điều kiện nghỉ hưu hoặc chấm dứt HĐLĐ theo quy định của pháp luật);
- Kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa Bên B với người lao động của Bên B (“Người lao động”), để cho Giao Dịch Sáp Nhập không gây bất kỳ ảnh hưởng bất lợi đáng kể nào cho những Người lao động này. Tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm, lương, tiền thưởng, lợi ích và các vị trí của Người lao động vẫn sẽ được giữ nguyên khi chuyển sang

Công ty sáp nhập.

- Việc chuyển lao động và đăng ký lao động cũng như các thủ tục cần thiết khác liên quan đến việc chuyển lao động được thực hiện theo quy định của quy định pháp luật về lao động; Người sử dụng lao động trong quan hệ lao động sẽ là Công ty sáp nhập;
- *Phương án sử dụng lao động chi tiết đã được Đại hội đồng cổ đông các Bên thông qua được trình bày tại **Phụ lục 07** đính kèm tại Hợp đồng sáp nhập này.*

ĐIỀU 10. SỐ LIỆU SÁP NHẬP VỀ TÀI SẢN, VỐN, NỢ

- 10.1 Các Bên chuẩn bị Báo cáo tài chính tại Ngày sáp nhập (0h ngày 01/07/2022) (*) và tại Ngày hoàn thành sáp nhập, các Bên tiến hành các thủ tục kiểm kê tài sản, đối chiếu xác nhận công nợ, thanh quyết toán thuế (Bên B) theo quy định. Các Bên chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp lý trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tại các thời điểm kể trên phục vụ công tác sáp nhập;
- 10.2 Số liệu sáp nhập được lập tại Ngày sáp nhập (0h ngày 01/07/2022) (*) và tại Ngày hoàn thành sáp nhập. Số liệu sáp nhập được tổng hợp căn cứ trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của các Bên sáp nhập tại các thời điểm kể trên. Báo cáo tài chính của các Bên thể hiện đầy đủ tình hình tài sản, tiền vốn, các khoản nghĩa vụ, công nợ của từng Bên tại các thời điểm sáp nhập và hoàn thành sáp nhập;
- 10.3 Các Bên sử dụng Bảng cân đối kế toán, các Ghi chú Báo cáo tài chính (thuộc Báo cáo tài chính đã được kiểm toán) và toàn bộ các hồ sơ, tài liệu, đối chiếu, kiểm kê tại Ngày sáp nhập (0h ngày 01/07/2022) và tại Ngày hoàn thành sáp nhập để tiến hành tổng hợp số liệu tài sản bao gồm tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn. Tổng hợp số liệu công nợ bao gồm toàn bộ các khoản nợ ngắn hạn, nợ dài hạn và số liệu về nguồn vốn bao gồm vốn đầu tư của chủ sở hữu (Vốn điều lệ) và các khoản lãi/lỗ lũy kế tới các thời điểm kể trên để phục vụ việc sáp nhập số liệu của Bên B vào Bên A.
- 10.4 Số dư đầu kỳ của Bảng cân đối kế toán Công ty sáp nhập: Sau khi hoàn thành sáp nhập, các Bên lập Bảng cân đối kế toán số dư đầu kỳ của Công ty sáp nhập căn cứ trên số liệu tổng hợp Bảng cân đối kế toán của Bên A và Bên B tại ngày hoàn thành sáp nhập hoặc một ngày khác do hai Bên thống nhất.
- 10.5 Các Bên thực hiện các nội dung về số liệu sáp nhập trong thời gian 120 ngày kể từ ngày ĐHCĐ các Bên A và Bên B phê duyệt Hợp đồng sáp nhập.

(): Số liệu tài sản, vốn, nợ của các Bên trong quan hệ sáp nhập tại Ngày sáp nhập (0h ngày 01/07/2022) và tổng hợp số liệu sáp nhập tại Ngày sáp nhập (0h ngày 01/07/2022) của Công ty sáp nhập được thể hiện tại **Phụ lục số 08** đính kèm Hợp đồng sáp nhập này.*

ĐIỀU 11. ĐÓNG MÃ SỐ THUẾ BÊN BỊ SÁP NHẬP

- 11.1. Do hệ quả của công tác sáp nhập, Bên B có trách nhiệm thực hiện thủ tục đóng mã số thuế khi hoàn thành sáp nhập. Việc đóng mã số thuế yêu cầu Bên B thực hiện thanh quyết toán nghĩa vụ thuế của Bên B đến Ngày hoàn thành sáp nhập.
- 11.2. Bên B chủ động thực hiện thông báo với Cơ quan thuế để thực hiện thủ tục đóng mã số thuế và tiến hành các thủ tục thanh quyết toán theo yêu cầu của cơ quan thuế địa phương.
- 11.3. Nghĩa vụ thuế của Bên B tại Ngày hoàn thành sáp nhập thuộc về Công ty sáp nhập cho dù việc thanh quyết toán nghĩa vụ thuế này đã hoàn thành hay chưa tại Ngày hoàn thành sáp nhập.

ĐIỀU 12. CHUYỂN GIAO TÀI SẢN, QUYỀN TÀI SẢN QUYỀN, NGHĨA VỤ NỢ

- 12.1. Công ty sáp nhập sẽ kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ, quyền và nghĩa vụ phải thu, phải trả từ Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật, cụ thể:
 - a. Thực hiện tiếp nhận toàn bộ tài sản của Bên B theo danh mục tài sản đã được Bên B cung cấp theo quy định tại Điều 4.5 của Hợp đồng này;
 - b. Thực hiện tiếp nhận, kế thừa Hợp đồng thuê đất: Quyền sử dụng đất của Bên B được chuyển nhượng cho **Công ty sáp nhập** kể từ Ngày Hoàn Thành. **Công ty sáp nhập** sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để ký lại hoặc điều chỉnh hợp đồng thuê đất hiện tại với bên cho thuê đất của Bên B;
 - c. Thực hiện tiếp nhận, kế thừa Giấy phép khai thác khoáng sản: Quyền khai thác, Giấy phép khai thác khoáng sản của Bên B được chuyển nhượng cho **Công ty sáp nhập** kể từ Ngày Hoàn Thành. **Công ty sáp nhập** sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để ký lại hoặc điều chỉnh các Giấy phép khai thác khoáng sản hiện tại của Bên B;
 - d. **Công ty sáp nhập** sẽ bị ràng buộc bởi bất cứ hợp đồng nào hiện có hiệu lực được ký kết giữa Bên B và bên thứ ba;
 - e. **Công ty sáp nhập** sẽ kế thừa quyền và nghĩa vụ về thuế và các quyền và nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước của Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật (Hoặc là một ngày khác nếu các Bên có thoả thuận);
 - f. **Công ty sáp nhập** sẽ kế thừa quyền và nghĩa vụ đối với các khoản nợ phải thu, nợ phải trả của Bên B kể từ Ngày hoàn thành;
 - g. **Công ty sáp nhập** sẽ kế thừa nghĩa vụ với các khoản vay, nghĩa vụ đảm bảo khoản vay với các tổ chức tín dụng theo số liệu của Bên B kể từ Ngày hoàn thành;
 - h. **Công ty sáp nhập** sẽ thực hiện các thủ tục hành chính cần thiết để cập nhật/hiệu chỉnh/ ký lại/ đăng ký biến động hoặc các thủ tục cần thiết khác để ghi nhận quyền sở hữu quyền tài sản với các tài sản là bất động sản, tài sản phải đăng ký quyền sở hữu khác theo quy định của pháp luật hiện hành bao gồm nhưng không giới hạn bởi: các hợp đồng thuê đất, các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các giấy phép khai thác khoáng sản, giấy đăng ký các loại phương

tiện giao thông vận tải, giấy chứng nhận các loại thiết bị máy móc....

- 12.2. Thời gian thực hiện: Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của Bên B từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho Bên A hoặc **Công ty sáp nhập** trong vòng 90 ngày làm việc kể từ Ngày Hoàn Thành.

ĐIỀU 13. CHUYỂN GIAO HỒ SƠ KẾ TOÁN

- 13.1 Công ty sáp nhập sẽ nhận bàn giao toàn bộ hồ sơ kế toán bao gồm và không giới hạn các Báo cáo tài chính, sổ sách tổng hợp, sổ sách chi tiết, các chứng từ kế toán của Bên B kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ, quyền và nghĩa vụ phải thu, phải trả từ Bên B từ khi thành lập đến ngày hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế;
- 13.2 Bên B bố trí cán bộ kế toán và các nhân viên có liên quan phục vụ giải trình số liệu, tài liệu khi được yêu cầu của Bên A, Cơ quan kiểm toán, Tổ chức tư vấn, Cơ quan thuế và các Cơ quan chức năng theo yêu cầu của pháp luật.
- 13.3 Thời gian thực hiện: Thời gian chuyển giao cho Bên A trong vòng 90 ngày làm việc kể từ Ngày Hoàn Thành.

ĐIỀU 14. ĐIỀU LỆ CÔNG TY SÁP NHẬP

ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B đã thông qua Điều lệ sửa đổi lần thứ 9 của Bên A- Công ty cổ phần Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên- Công ty nhận sáp nhập. Bản điều lệ này được ban hành và phê duyệt kèm theo Hợp đồng này.

ĐIỀU 15. BẦU HĐQT, BKS CỦA CÔNG TY SÁP NHẬP

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Bên A và Bên B tại ngày phê duyệt Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ công ty nhận sáp nhập thì: Công ty nhận sáp nhập sau khi hoàn thành việc phân bổ cổ phần phát hành thêm cho cổ đông Bên B theo Danh sách cổ đông hưởng quyền chuyển đổi cổ phần sẽ tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty nhận sáp nhập để thực hiện các công việc: bầu ra thành viên Hội đồng quản trị, bầu ra Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 31 của Điều lệ Công ty sáp nhập và theo đúng thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo Điều 138 Luật Doanh nghiệp.

ĐIỀU 16. BỔ NHIỆM NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY SÁP NHẬP

Sau khi ĐHĐCĐ Công ty sáp nhập bầu ra HĐQT mới theo quy định tại Điều 15 của Hợp đồng này, HĐQT sẽ ra quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc – Đại diện theo pháp luật của Công ty sáp nhập theo quy định tại Điều 52 Điều lệ Công ty sáp nhập và theo đúng quy định tại Điều 153 Luật Doanh nghiệp.

Từ thời điểm Nghị quyết sáp nhập có hiệu lực pháp luật (ĐHĐCĐ của Bên A và Bên B phê duyệt Hợp đồng sáp nhập và Điều lệ sửa đổi của Công ty sáp nhập) tới ngày Đại diện theo pháp luật mới của Công ty sáp nhập được bổ nhiệm, các Bên thống nhất rằng Đại diện theo pháp luật đương nhiệm của Công ty CP Cơ điện

Luyện kim sẽ làm đại diện theo pháp luật của Công ty sáp nhập, dưới sự chỉ đạo của Ban đổi mới doanh nghiệp.

ĐIỀU 17. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- 17.1 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ khi được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký.
- 17.2 Hợp Đồng này chấm dứt theo một trong những trường hợp sau:
- a. Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất theo quy định tại Điều 2.4 của Hợp Đồng này; hoặc
 - b. Theo thoả thuận bằng văn bản của các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc
 - c. Theo yêu cầu của Bên A hoặc Bên B nếu các điều kiện cho Giao Dịch Sáp Nhập không đáp ứng toàn bộ do việc vi phạm nghĩa vụ, cam kết và đảm bảo của một Bên, trừ khi các Bên có thoả thuận khác, trong thời hạn 120 (một trăm hai mươi) ngày kể từ Ngày Ký Kết; hoặc
 - d. Một hoặc các bên bị giải thể, phá sản theo quy định pháp luật.
 - e. Xảy ra sự kiện bất khả kháng (là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép) và một trong các Bên thông báo cho Bên còn lại về sự kiện bất khả kháng đó đồng thời đề nghị chấm dứt Hợp đồng.
- 17.3 Trong trường hợp Hợp Đồng này bị chấm dứt theo các quy định nêu trên, ngoại trừ việc một Bên yêu cầu chấm dứt theo quy định tại Điều 16.2.(c), mỗi bên sẽ tự chịu tất cả các chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.
- 17.4 Trong trường hợp Hợp Đồng này bị một bên chấm dứt theo quy định tại Điều 16.2.(c) thì Bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các khoản chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.

ĐIỀU 18. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 18.1 Hợp Đồng này sẽ thay thế mọi kết quả thoả thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ trước đây giữa các Bên liên quan đến việc Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng này. Các kết quả thoả thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ này sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Hợp Đồng có hiệu lực.
- 18.2 Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên bố là vô hiệu hoặc trái quy định của pháp luật hoặc không có hiệu lực thi hành vì bất kỳ lý do gì, điều khoản đó sẽ bị loại ra khỏi Hợp Đồng với điều kiện là việc loại ra đó không ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoặc làm thay đổi cơ bản nội dung Hợp Đồng này. Các Bên sẽ đàm phán trên tinh thần hợp tác để thoả thuận lại các điều khoản này. Các vấn đề chưa được quy định trong Hợp Đồng sẽ được các Bên xử lý theo thoả thuận giữa các Bên hoặc theo quy định của pháp luật.

- 18.3 Các Bên cam kết hỗ trợ nhau trong việc thực hiện các nội dung của Hợp Đồng này, nếu có gì vướng mắc các bên phải cùng nhau bàn bạc tìm cách giải quyết tốt nhất trên tinh thần hợp tác đôi bên cùng có lợi. Trong trường hợp các Bên thương lượng không thành trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền vào thời điểm đó.
- 18.4 Không Bên nào được chuyển giao hoặc uỷ quyền, toàn bộ hoặc một phần, Hợp Đồng này hoặc bất kỳ quyền, lợi ích, hoặc nghĩa vụ nào dưới đây mà không được đồng ý trước bằng văn bản của Bên kia. Hợp Đồng này sẽ có giá trị ràng buộc và có hiệu lực đối với các Bên trong Hợp Đồng này và những bên kế thừa hoặc nhận chuyển nhượng được phép.
- 18.5 Tất cả các thông báo và liên lạc khác dưới đây phải được lập thành văn bản và sẽ được coi là đã được chuyển đến nếu được gửi với tư cách cá nhân hoặc gửi bằng dịch vụ chuyển phát thương mại, hoặc gửi qua máy fax (có chứng từ xác nhận) cho các Bên theo các địa chỉ hoặc số fax (hoặc theo địa chỉ hoặc số fax khác cho một Bên được ghi rõ trong một thông báo bằng văn bản):

Gửi cho Bên A:

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LUYỆN KIM THÁI NGUYÊN

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 13 phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam
- Điện thoại: 0208 3832 407 – Fax: 0208 3833 463
- Email: cdlk_tn@yahoo.com.vn - Website: <http://www.cdlk.com.vn>
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Nguyễn Trường Nguyên.** – Chức danh: **Tổng Giám đốc**

Gửi cho Bên B:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NÚI VOI

- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 10 phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.
- Điện thoại: 0208 3820108 – Fax: 0208 3820108
- Email: - Website:
- Đại diện theo pháp luật: **Ông Trương Đình Cường** Chức danh: **Tổng giám đốc**

18.6 Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được lập bằng văn bản; được Hội Đồng Quản Trị của các Bên phê chuẩn; và được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký kết thông qua.

18.7 Các phụ lục đính kèm Hợp Đồng này là một phần không tách rời của Hợp Đồng.

18.8 Hợp Đồng này làm thành 06 (sáu) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản, 01 bản gửi cơ quan Đăng ký kinh doanh; 01 bản gửi Công ty Luật TNHH S&P Việt nam (Tổ chức tư vấn) để thực hiện.

Để ghi nhận các thỏa thuận trong hợp đồng này, đại diện của các Bên ký kết một cách hợp lệ vào ngày được ghi tại trang đầu tiên của Hợp đồng này.

**ĐẠI DIỆN CHO
BÊN NHẬN SÁP NHẬP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN
LUYỆN KIM THÁI NGUYÊN
TỔNG GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN
CHO BÊN BỊ SÁP NHẬP
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ NÚI VOI
TỔNG GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN TRƯỜNG NGUYÊN

TRƯƠNG ĐÌNH CƯỜNG

PHU LUC I

QUY TRÌNH SÁP NHẬP

I. **Phê Duyệt của ĐHĐCĐ về chủ trương sáp nhập**

ĐHĐCĐ của Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 lần 1 số 68/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 /06 /2022 đề (i) phê duyệt chủ trương Sáp Nhập- Nhận sáp nhập Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi, các điểm chính cần tuân thủ trong quá trình sáp nhập doanh nghiệp và (ii) uỷ quyền cho HĐQT thành lập Ban ĐMDN để tiến hành công tác sáp nhập DN.

ĐHĐCĐ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 29/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 /06 /2022 đề (i) phê duyệt chủ trương Sáp Nhập- Sáp nhập vào Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên, các điểm chính cần tuân thủ trong quá trình sáp nhập doanh nghiệp và (ii) uỷ quyền cho HĐQT thành lập Ban ĐMDN để tiến hành công tác sáp nhập DN.

II. **Xây Dựng Phương Án Sáp Nhập Và Cung Cấp Thông Tin**

Ban đổi mới Doanh nghiệp các Bên phối hợp với tổ chức Tư vấn xây dựng Lịch trình sáp nhập Doanh nghiệp làm cơ sở thực hiện thủ tục, nội dung, thời gian tiến hành sáp nhập;

Ban đổi mới Doanh nghiệp Các bên phối hợp chuẩn bị Phương Án Sáp Nhập bao gồm và không giới hạn các tài liệu quan trọng như Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ Công ty sáp nhập; Danh sách cổ đông hưởng quyền, Số lượng cổ phần phát hành thêm phục vụ chuyển đổi vốn; Phương án sử dụng lao động sau sáp nhập; Phương thức chuyển đổi tài sản....

III. **Phê Duyệt của ĐHĐCĐ về Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ Công ty nhận sáp nhập**

ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2022 của Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số . . . /2022/NQ/ĐHĐCĐ ngày . . . /2022 đề (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập, các điều khoản và điều kiện chính của Hợp Đồng này và Điều lệ sửa đổi và các nội dung khác và (ii) uỷ quyền cho HĐQT, Người đại diện theo pháp luật Công ty tiếp tục đàm phán và thông qua Hợp Đồng này.

ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2022 của Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số . . . /2022/NQ/ĐHĐCĐ ngày . . . /2022 đề (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập, các điều khoản và điều kiện chính của Hợp Đồng này và Điều lệ sửa đổi và các nội dung khác và (ii) uỷ quyền cho HĐQT, Người đại diện theo pháp luật Công ty tiếp tục đàm phán và thông qua Hợp Đồng này

Ký kết Hợp Đồng Sáp Nhập sau khi có phê duyệt của ĐHĐCĐ của các bên.

Cam Kết Tuân Thủ Quy Định của Luật Cạnh Tranh Về Giao Dịch Sáp Nhập

ĐHĐCĐ các Bên, tại Nghị quyết phê duyệt Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ Công ty nhận sáp nhập có cam kết tuân thủ các quy định của Luật cạnh tranh trong trường hợp Giao Dịch Sáp Nhập không thuộc trường hợp tập trung kinh tế bị cấm hoặc không phải thông báo theo quy định của pháp luật cạnh tranh.

IV. Phát hành cổ phần để nhận chuyển đổi cổ phần; Công bố thông tin sáp nhập

Thông Báo Cho Chủ Nợ Và Người Lao Động Và Xin Chấp Thuận Của Các Bên Thứ Ba

Các Bên gửi Hợp Đồng đến các chủ nợ tương ứng của mình và thông báo cho người lao động tương ứng của mình biết về Giao Dịch Sáp Nhập trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Hợp Đồng được phê duyệt của ĐHĐCĐ của Các Bên.

Trong trường hợp Các Bên phải xin chấp thuận trước đối với Giao Dịch Sáp Nhập và/hoặc bất kỳ vấn đề nào có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập từ bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào (bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ bên nào có quyền đối với tài sản của Các Bên) theo quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan, theo hợp đồng hoặc thỏa thuận giữa Các Bên và Tổ Chức/Cá Nhân đó hoặc theo cách khác, Các Bên phải xin chấp thuận của Tổ Chức/Cá Nhân đó trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký kết Hợp Đồng.

Bên Bị Sáp Nhập sẽ thực hiện các thủ tục với cơ quan thuế có thẩm quyền để giải quyết và quyết toán nghĩa vụ thuế phải trả của Bên Bị Sáp Nhập trong thời hạn 120 (một trăm hai mươi) ngày, kể từ ngày Nghị quyết về việc Sáp Nhập của Các Bên được thông qua; hoặc một thời hạn khác theo thỏa thuận của các bên.

Phát Hành Cổ Phần Để Nhận Chuyển Đổi

Bên nhận sáp nhập phát hành cổ phần để nhận chuyển đổi cổ phần của cổ đông Bên bị sáp nhập. Các Bên tiến hành các thủ tục để chuyển đổi phần vốn cổ phần của Bên Bị Sáp Nhập thành Cổ Phần của Bên Nhận Sáp Nhập. Thủ tục phân bổ Cổ Phần sẽ diễn ra và hoàn tất trong thời gian 10 ngày kể từ Ngày chuyển đổi cổ phần.

Công Bố Thông Tin

Trong từng giai đoạn, Các Bên phải tiến hành việc công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật và theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
Hoàn Tất Sáp Nhập

Việc hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập sẽ diễn ra vào Ngày hoàn thành Sáp Nhập. Trong thời hạn 15 ngày kể từ Ngày Chuyển Đổi, Bên Nhận Sáp Nhập sẽ hoàn tất các thủ tục điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của mình.

Các công việc khác có liên quan để hoàn tất việc sáp nhập .

V. Thực hiện bàn giao, các công việc còn lại (sau Ngày hoàn thành sáp nhập)

Các Bên thực hiện công việc bàn giao theo tiến độ đã được quy định trong Hợp đồng này và Lịch trình sáp nhập đã ký kết.

Thực hiện các thủ tục về chuyển đổi người lao động của Bên bị sáp nhập vào Bên nhận sáp nhập;

Thủ tục đóng mã số thuế của Bên Bị sáp nhập

Lập sổ dư đầu kỳ của Công ty nhận sáp nhập trên cơ sở số liệu sáp nhập về tài sản, vốn, nợ của hai Công ty tại Ngày hoàn thành sáp nhập;

Các công việc khác có liên quan để hoàn tất việc sáp nhập .

VI. Xây dựng Lịch trình sáp nhập

Các Bên căn cứ Quy trình sáp nhập quy định từ **I đến V của tài liệu- Quy trình sáp nhập** để thực hiện xây dựng **Lịch trình sáp nhập** quy định chi tiết nội dung công việc, thời gian dự kiến tiến hành, đối tượng tiến hành và kết quả của từng thủ tục, bước công việc từ khi thực hiện tới khi hoàn tất việc sáp nhập.

PHỤ LỤC II

CAM ĐOAN VÀ BẢO ĐẢM CỦA CÁC BÊN THAM GIA SÁP NHẬP

Tư Cách Pháp Nhân

1. Các Bên (i) là doanh nghiệp được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam và các văn kiện công ty của mình, (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản và bất động sản của mình (kể cả cổ phần và vốn góp trong các công ty con và công ty liên kết của Các Bên), và (iii) được phép thực hiện các hoạt động kinh doanh mà hiện tại Các Bên đang thực hiện theo các văn kiện công ty của mình.
2. Mỗi công ty con hoặc công ty liên kết của Các Bên (i) là một công ty được thành lập hợp lệ và hoạt động hợp pháp theo pháp luật Việt Nam hoặc luật áp dụng khác và các văn kiện công ty của mình, (ii) có đầy đủ quyền hạn và thẩm quyền để sở hữu tài sản và bất động sản của mình, và (iii) được phép thực hiện các hoạt động kinh doanh mà hiện tại công ty đó đang thực hiện theo các văn kiện công ty của mình.

Thẩm Quyền

3. Các Bên có đầy đủ thẩm quyền và quyền hạn để ký kết và chuyển giao Hợp Đồng này và thực hiện các giao dịch được quy định trong Hợp Đồng này. Việc ký kết và chuyển giao Hợp Đồng này và thực hiện các giao dịch được quy định trong Hợp Đồng này đã được thông qua hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của Các Bên và đã được phê duyệt hợp lệ bởi tất cả các hành động và thủ tục nội bộ công ty cần thiết theo quy định của các văn kiện công ty của Các Bên và pháp luật Việt Nam có liên quan. Các Bên không phải xin bất kỳ chấp thuận nội bộ nào khác ngoài các Chấp Thuận Nội Bộ Các Bên nhằm ký kết và thực hiện Hợp Đồng này và các giao dịch được quy định trong Hợp Đồng này.

Hiệu Lực

4. Hợp Đồng này khi được ký kết và chuyển giao hợp lệ sẽ tạo thành các nghĩa vụ hợp pháp, có hiệu lực, có giá trị ràng buộc và có khả năng thi hành đối với Các Bên theo các điều khoản của Hợp Đồng này, trừ trường hợp việc thi hành các điều khoản đó có thể bị hạn chế bởi các quy định của pháp luật về phá sản hoặc về các vấn đề tương tự được quy định trong pháp luật Việt Nam liên quan tới hoặc ảnh hưởng đến việc thi hành các quyền của chủ nợ nói chung.

Không Vi Phạm

5. Việc Các Bên ký kết và chuyển giao Hợp Đồng này hoặc thực hiện các giao dịch được quy định trong Hợp Đồng này sẽ không vi phạm, trái với, mâu thuẫn hoặc có khả năng dẫn đến vi phạm (i) bất kỳ điều khoản nào của các văn kiện công ty của Các Bên hoặc của công ty con hoặc công ty liên kết của Các Bên, (ii) pháp luật Việt Nam hoặc luật áp dụng khác, văn bản hành chính hoặc hướng dẫn của

cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc lệnh hay phán quyết áp dụng đối với Các Bên hoặc đối với công ty con hoặc công ty liên kết của Các Bên, hoặc (iii) bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào mà Các Bên hoặc công ty con hoặc công ty liên kết của Các Bên là một bên, kể cả bất kỳ hợp đồng hay thỏa thuận nào ràng buộc tài sản của Các Bên hoặc công ty con hoặc công ty liên kết của Các Bên

Công Ty Con, Đầu Tư Và Mạng Lưới Hoạt Động

6. Ngoại trừ được tiết lộ trong các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên, Các Bên không có bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào được thành lập tại Việt Nam hoặc tại bất kỳ quốc gia/vùng lãnh thổ nào khác.
7. Các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên liệt kê một cách trung thực và chính xác danh sách tất cả chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của Các Bên. Các Bên đã xin được mọi chấp thuận hoặc miễn trừ cần thiết của cơ quan có thẩm quyền để duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh.

Chấp Thuận

8. Ngoại trừ các Chấp Thuận Pháp Lý Quan Trọng, việc Các Bên ký kết, chuyển giao và thực hiện Hợp Đồng này và Phương Án Sáp Nhập sẽ không yêu cầu Các Bên phải đạt được bất kỳ chấp thuận, từ bỏ, cho phép hoặc phê quyết nào, hoặc nộp bất kỳ hồ sơ hoặc gửi thông báo cho bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào

Vốn Cổ Phần tại thời điểm sáp nhập

9. Vốn điều lệ hiện thời của Các Bên và số lượng Cổ Phần đang lưu hành của Các Bên được nêu dưới đây.

Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên- Công ty nhận sáp nhập

Vốn Điều Lệ	:	101.000.000.000 đồng
Mệnh Giá Cổ Phần	:	10.000 VNĐ/cổ phần
Số Lượng Cổ Phần Đang Lưu Hành	:	10.100.000 cổ phần
Các Loại Chứng Khoán Khác Đã Phát Hành	:	Không có

Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô thị Núi Voi - Công ty bị sáp nhập

Vốn Điều Lệ	:	51.000.000.000 đồng
Mệnh Giá Cổ Phần	:	10.000 VNĐ/cổ phần
Số Lượng Cổ Phần Đang Lưu Hành	:	5.100.000 cổ phần
Các Loại Chứng Khoán Khác Đã Phát Hành	:	Không có

10. Trước và vào Thời Điểm **Chuyển đổi vốn cổ phần**, Các Bên chưa phát hành bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác), và không có bất kỳ Tổ Chức/Cá Nhân nào nắm giữ bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác) của Các Bên.
11. Trước và vào Thời Điểm **Chuyển đổi vốn cổ phần**, Các Bên chưa phát hành bất kỳ chứng khoán nào mà chứng khoán đó trao cho người sở hữu nó quyền chuyển đổi hoặc hoán đổi chứng khoán đó thành Cổ Phần hoặc bất kỳ loại cổ phần nào khác của Các Bên.
12. Trước và vào Thời Điểm **Chuyển đổi vốn cổ phần**, Các Bên chưa phát hành bất kỳ chứng khoán nào khác Cổ Phần mà chứng khoán đó trao cho người sở hữu nó quyền biểu quyết như là cổ đông của Các Bên.
13. Các Bên không có và không bị ràng buộc bởi bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận về phát hành cổ phần, quyền chọn, chứng quyền, quyền hoặc cam kết có tính chất như là bán hoặc phát hành cổ phần, hoặc thanh toán dựa trên cổ phần thuộc bất kỳ loại nào của Các Bên.
14. Các Bên không có và không bị ràng buộc bởi bất kỳ nghĩa vụ mua lại cổ phần hoặc chứng khoán vốn hoặc bất kỳ chứng khoán nào thể hiện quyền mua hoặc nhận cổ phần hoặc chứng khoán vốn của Bên Sáp Nhập còn lại hoặc công ty con hoặc công ty liên kết của Bên Sáp Nhập còn lại.
15. Danh sách cổ đông Hưởng Quyền chuyển đổi cổ phần là danh sách các cổ đông của Bên B và là danh sách toàn bộ các cổ đông của Bên B tại **Ngày Chuyển đổi vốn cổ phần**.

Thông Tin Xác Thực Và Đầy Đủ

16. Thông tin trong các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên là trung thực, chính xác, đầy đủ và không gây nhầm lẫn cho tới ngày đưa ra thông tin đó và vẫn luôn trung thực, chính xác, đầy đủ và không gây nhầm lẫn.
17. Mọi thông tin được gửi bởi hoặc nhân danh Bên Bị Sáp Nhập cho Bên Nhận Sáp

Nhập liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập hoặc Hợp Đồng này (ngoại trừ các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên) là trung thực, chính xác, đầy đủ và không gây nhầm lẫn cho tới ngày đưa ra thông tin đó và vẫn luôn trung thực, chính xác, đầy đủ và không gây nhầm lẫn.

Quyền Sở Hữu Tài Sản

18. Các Bên có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các tài sản, bất động sản, cổ phần và vốn góp như được cung cấp theo các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên.

Giấy Phép

19. Mọi giấy phép cần thiết cho phép Các Bên sở hữu hoặc cho thuê tài sản trọng yếu của mình và cho phép Các Bên tiến hành các hoạt động kinh doanh chính mà hiện nay đang được tiến hành đã được cấp/ban hành phù hợp với pháp luật có liên quan, có đầy đủ giá trị và hiệu lực, đã và đang được Các Bên tuân thủ xét trên mọi khía cạnh trọng yếu. Trong phạm vi hiểu biết của Các Bên, không có bất kỳ hoạt động điều tra, xác minh hoặc thủ tục pháp lý nào đang được tiến hành hoặc dự kiến sẽ được tiến hành mà một cách hợp lý có thể dẫn đến việc đình chỉ, hủy bỏ, thay đổi hoặc thu hồi bất kỳ giấy phép nào, và chưa có bất kỳ vi phạm nào xảy ra đối với bất kỳ giấy phép nào và, trong phạm vi hiểu biết của Các Bên, không có bất kỳ giấy phép nào có thể bị đình chỉ, bị hủy bỏ, bị từ chối, bị thay đổi hoặc bị thu hồi trừ việc thu hồi vì Giao Dịch Sáp Nhập. Vì mục đích của Hợp Đồng này, “*giấy phép*” có nghĩa là mọi giấy phép, chấp thuận, phê chuẩn, xác nhận, đăng ký, chứng nhận, cho phép hoặc miễn trừ.

Tổ Tụng

20. Ngoại trừ như được tiết lộ trong các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên, không có bất kỳ vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc hành chính, điều tra hoặc xét xử nào đang diễn ra, chưa được giải quyết hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Các Bên) có khả năng xảy ra đối với Các Bên, bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Các Bên, tại bất kỳ tòa án, cơ quan xét xử hoặc cơ quan có thẩm quyền nào có khả năng gây ra một Thay Đổi Bất Lợi Đáng Kể.

Nghĩa Vụ Thuế

21. Ngoại trừ như được tiết lộ trong các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên, không có bất kỳ yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ thuế nào đang diễn ra, chưa được giải quyết, hoặc (theo hiểu biết tốt nhất và sự tin tưởng tối đa của Các Bên) có khả năng xảy ra đối với Các Bên, bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Các Bên hoặc tài sản hoặc doanh thu của Các Bên, bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Các Bên, bởi bất kỳ cơ quan thuế có thẩm quyền nào có khả năng gây ra một Thay Đổi Bất Lợi Đáng Kể.

Nghĩa Vụ Theo Hợp Đồng

22. Ngoại trừ như được tiết lộ trong các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên, Các Bên không phải là một bên của bất kỳ hợp đồng hoặc thỏa thuận quan trọng nào mà việc tuân thủ hợp đồng hoặc thỏa thuận đó có khả năng gây ra Thay Đổi Bất Lợi Đáng Kể.
23. Các Bên đã và đang tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo các thỏa thuận và hợp đồng của Các Bên và không có bất kỳ sự kiện vi phạm hoặc vi phạm (cho dù được định nghĩa như thế nào) đã xảy ra và đang tiếp diễn theo các thỏa thuận và hợp đồng đó.

Nợ

24. Ngoại trừ như được tiết lộ trong các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên, Các Bên không có bất kỳ khoản nợ nào.

Báo Cáo Tài Chính

25. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán của Các Bên cùng với các công ty con và công ty liên kết của Các Bên (i) được lập phù hợp với pháp luật Việt Nam có liên quan, chính sách kế toán của Các Bên và Các Chuẩn Mục Kế Toán Việt Nam (VAS), và (ii) trình bày trung thực về tình hình tài chính của Các Bên và các công ty con và công ty liên kết của Các Bên và kết quả hoạt động và những thay đổi về tình hình tài chính của Các Bên và các công ty con và công ty liên kết của Các Bên, vào các ngày và cho các giai đoạn mà Các Báo Cáo Tài Chính được lập.

Tuân Thủ Luật

26. Các Bên đã và đang tuân thủ tất cả pháp luật Việt Nam, văn bản hành chính và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có hiệu lực ràng buộc Các Bên và liên quan đến hoạt động của Các Bên.

Không Giải Thể

27. Các Bên và các công ty con, công ty liên kết của Các Bên chưa thực hiện bất kỳ thủ tục nội bộ hoặc thủ tục chính quyền nào cũng như chưa từng có bất kỳ hành động hoặc thủ tục pháp lý nào được thực hiện hoặc (theo nhận thức và niềm tin tối đa của Các Bên) đe dọa Các Bên và các công ty con, công ty liên kết của Các Bên liên quan tới tình trạng mất khả năng thanh toán, kiểm soát đặc biệt, việc chấm dứt hoạt động, giải thể, quản lý hoặc tổ chức lại Các Bên và các công ty con, công ty liên kết của Các Bên (cho dù trên cơ sở tự nguyện, theo thỏa thuận hoặc dưới hình thức khác) hoặc liên quan tới việc chỉ định một người quản lý tài sản, người điều hành, người quản lý hành chính, người bảo quản, người trông coi, người quản lý, hoặc viên chức tương tự quản lý Các Bên và các công ty con, công ty liên kết của Các Bên hoặc bất kỳ hoặc toàn bộ tài sản hoặc doanh thu của Các Bên và các công ty con, công ty liên kết của Các Bên.

Thay Đổi Bất Lợi Đáng Kể

28. Chưa có bất kỳ Thay Đổi Bất Lợi Đáng Kể nào xảy ra và đang tiếp diễn.

Giao Dịch Bảo Đảm

29. Ngoại trừ như được tiết lộ trong các Tài Liệu Tiết Lộ Thông Tin Các Bên, không có bất kỳ Giao Dịch Bảo Đảm nào đối với bất kỳ tài sản hoặc vốn góp nào của Các Bên

PHU LUC III

TÀI LIỆU TIẾT LỘ THÔNG TIN

1. Hợp đồng sáp nhập, Trình tự thủ tục Sáp Nhập, Điều lệ Công ty nhận sáp nhập; Phương án sử dụng lao động được phê duyệt bởi các Bên trong giao dịch sáp nhập;
2. Danh mục các văn kiện công ty: liệt kê toàn bộ các văn kiện công ty điều chỉnh hoạt động của Các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT, BKS của Các Bên;
3. Danh mục các giấy phép: liệt kê toàn bộ các giấy phép mà Các Bên được cấp liên quan đến hoạt động kinh doanh của Các Bên và các công ty con của Các Bên;
4. Danh mục tài sản: liệt kê toàn bộ các tài sản mà Các Bên có, bao gồm nhưng không giới hạn quyền sử dụng đất, bất động sản và đối tượng sở hữu trí tuệ, tình trạng của các tài sản đó và bất kỳ Giao Dịch Bảo Đảm nào đối với tài sản đó;
5. Danh mục công ty sở hữu vốn góp: liệt kê toàn bộ các công ty con, công ty liên kết và công ty khác mà Các Bên có cổ phần hoặc vốn góp và tỷ lệ góp vốn của Các Bên trong các công ty này và bất kỳ Giao Dịch Bảo Đảm nào đối với cổ phần hoặc vốn góp đó;
6. Danh mục hợp đồng: liệt kê toàn bộ các thỏa thuận và hợp đồng mà Các Bên ký kết, bao gồm nhưng không giới hạn hợp đồng thuê đất và hợp đồng thuê và mua bán bất động sản và giá trị của các hợp đồng đó;
7. Danh mục nợ: liệt kê toàn bộ các khoản nợ của Các Bên,
8. Danh mục người lao động: liệt kê toàn bộ người lao động, hợp đồng lao động và chương trình kế hoạch về tiền lương, thù lao và lợi ích cho người lao động của Các Bên;
9. Danh mục thủ tục tố tụng liệt kê toàn bộ các vụ kiện tụng, thủ tục trọng tài hoặc hành chính, điều tra, xét xử đối với Các Bên, bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Các Bên;
10. Danh mục nợ thuế liệt kê toàn bộ các khoản nợ thuế của Các Bên, bất kỳ công ty con hoặc công ty liên kết nào của Các Bên;
11. Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất được kiểm toán của Các Bên cùng với các công ty con và công ty liên kết của Các Bên tại thời điểm sáp nhập và tại thời điểm hoàn thành sáp nhập); và
12. Bất kỳ thông tin và tài liệu nào khác mà cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

PHU LUC IV

PHÊ DUYỆT, CHẤP THUẬN NỘI BỘ

I. Phê Duyệt của ĐHĐCĐ về chủ trương sáp nhập

ĐHĐCĐ của Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 lần 1 số 68/NQ/ĐHĐCĐ ngày 26 /06 /2022 đề (i) phê duyệt chủ trương Sáp Nhập- Nhận sáp nhập Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi, các điểm chính cần tuân thủ trong quá trình sáp nhập doanh nghiệp và (ii) uỷ quyền cho HĐQT thành lập Ban đổi mới DN để tiến hành công tác sáp nhập DN.

ĐHĐCĐ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 29/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26 /06 /2022 đề (i) phê duyệt chủ trương Sáp Nhập- Sáp nhập vào Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên , các điểm chính cần tuân thủ trong quá trình sáp nhập doanh nghiệp và (ii) uỷ quyền cho HĐQT thành lập Ban đổi mới DN để tiến hành công tác sáp nhập DN.

II. Phê Duyệt của ĐHĐCĐ về Hợp đồng sáp nhập, Điều lệ Công ty nhận sáp nhập và các nội dung liên quan đến cơ cấu tổ chức sản xuất công ty sáp nhập

ĐHĐCĐ của Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số . . . /2022/NQ/ĐHĐCĐ ngày . . / . . /2022 đề (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập, các điều khoản và điều kiện chính của Hợp Đồng này và Điều lệ sửa đổi và các nội dung khác và (ii) uỷ quyền cho HĐQT, Người đại diện theo pháp luật Công ty tiếp tục đàm phán và thông qua Hợp Đồng này.

ĐHĐCĐ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số . . . /2022/NQ/ĐHĐCĐ ngày . . / . . /2022 đề (i) phê duyệt Giao Dịch Sáp Nhập, các điều khoản và điều kiện chính của Hợp Đồng này và Điều lệ sửa đổi và các nội dung khác và (ii) uỷ quyền cho HĐQT, Người đại diện theo pháp luật Công ty tiếp tục đàm phán và thông qua Hợp Đồng này.

ĐHĐCĐ của Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên Phê duyệt Nội dung Công ty nhận sáp nhập- Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên phát hành thêm 51.000.000.000 đ (Năm mươi một tỷ đồng) vốn Điều lệ để nhận chuyển đổi toàn bộ (100%) giá trị vốn điều lệ của Công ty bị sáp nhập- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị Núi Voi theo Hợp đồng sáp nhập.

ĐHĐCĐ của Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên Phê duyệt Nội dung Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh sau sáp nhập doanh nghiệp –Công ty Cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên (Công ty nhận sáp nhập);

ĐHĐCĐ của Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên và ĐHĐCĐ của Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi Phê duyệt và chấp thuận Phương án sử dụng lao động.

Phê duyệt và chấp thuận Các nội dung uỷ quyền cho HĐQT, Ban ĐMDN hai Công ty trong quan hệ sáp nhập tiếp tục thực hiện và hoàn tất hoạt động sáp nhập.

PHU LUC V

CHẤP THUẬN PHÁP LÝ QUAN TRỌNG

1. Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Thái Nguyên cấp thay đổi vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật (nếu có) cho Công ty nhận Sáp Nhập - Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên.
2. Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Thái Nguyên cập nhật tình trạng pháp lý - chấm dứt hoạt động do sáp nhập vào Công ty CP Cơ điện Luyện Kim Thái Nguyên của Công ty bị sáp nhập - Công ty CP Đầu Tư Phát triển Đô Thị Núi Nôi .

PHU LUC VI
DỰ KIẾN NHỮNG THÔNG TIN VỀ CÔNG TY SÁP NHẬP
(Bên nhận sáp nhập sau khi hoàn thành công tác sáp nhập)

Tên gọi tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LUYỆN KIM THÁI NGUYÊN

Tên nước ngoài:

Tên viết tắt: MECO

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 13 phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Giấy CNĐKDN: số **4600275081** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 18/10/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 22/3/2022.

Điện thoại: 0208 3832 407 – Fax: 0208 3833 463

Email: cdlk_tn@yahoo.com.vn -Website: <http://www.cdlk.com.vn>

Công ty có các chi nhánh sau đây:

a) Chi nhánh Công ty cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên – Mỏ đá Núi Voi

Địa chỉ: Tổ 25 phường Chùa Hang, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

Giấy CNĐKCN: số **4600275081-001** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 03/11/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 14/4/2020.

b) Chi nhánh Công ty cổ phần Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên – Xí nghiệp Cơ điện

Địa chỉ: Tổ 31, phường Cam Giá, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam.

Giấy CNĐKCN: số **4600275081-005** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 03/11/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 16/9/2021.

Ngành nghề kinh doanh: Ngành nghề kinh doanh sau sáp nhập bao gồm ngành nghề kinh doanh hiện thời của **Bên nhận sáp nhập** và các ngành nghề kinh doanh **Bên bị sáp nhập**. Các ngành nghề kinh doanh đã đăng ký cho Công ty sáp nhập (CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LUYỆN KIM THÁI NGUYÊN) đã được cập nhật, điều chỉnh tương ứng theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành Kinh tế Việt Nam, cụ thể như sau:

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thiết bị điện khác (Sửa chữa, cải tạo máy biến thế, động cơ điện; Thí nghiệm hiệu chỉnh thiết bị điện đến 110KV)	2790
2.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Xây dựng công trình công nghiệp, đường dây và trạm điện đến 110KV; Xây lò công nghiệp)	4390
3.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
4.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Đá)	0810
5.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
6.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (bê tông, xi măng, tấm lợp, đá xây dựng, đá vôi luyện kim, gạch không nung, than, đất sét)	7120
7.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

8.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
9.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa (Bột chịu lửa, phụ gia sản xuất gạch chịu lửa)	2391
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Sắt, thép, đồng, nhôm)	4662
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Phụ gia xi măng)	3290
14.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
16.	Sản xuất than cốc	1910
17.	Sản xuất sắt, thép, gang, ferrolloy (Sản xuất, luyện, cán, kéo thép)	2410
18.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Xăng, dầu)	4661
19.	Sản xuất máy luyện kim (Thiết bị luyện kim)	2823
20.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (Thiết bị áp lực)	2829
21.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp (Thiết bị nâng)	2816
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
24.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
25.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Tư vấn thiết kế sửa chữa, xây lắp thiết bị luyện kim, thiết bị công nghiệp)	7410
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Vật liệu xây dựng, xi măng, tấm lợp, cát, đá, sỏi, vôi)	4663
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Thép phế, phối thép, than, phôi rô luyện kim, amiăng, vật liệu nỏ, giấy vụn, phụ gia xi măng, vật liệu chịu lửa, đá vôi luyện kim, tấm lợp, sản phẩm cơ khí, kết cấu kim loại)	4669
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
30.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
31.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
32.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
33.	Bốc xếp hàng hóa	5224
34.	Kinh doanh dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh – Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	8699
35.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392

36.	Kinh doanh dịch vụ nổ mìn	4312
37	Xây dựng nhà các loại	4100
38.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
40.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá (hoạt động của trạm y tế)	8610
41.	Sản xuất khí công nghiệp	2011
42.	Kinh doanh dịch vụ nổ mìn	4312
43.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
44.	Kinh doanh dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh – cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	8699

Chế độ kế toán: Chế độ kế toán Việt nam.

Hình thức hạch toán kế toán: Hạch toán độc lập

Vốn Điều lệ đăng ký sau sáp nhập: 152.000.000.000 đ (Bằng chữ: Một trăm năm mươi hai tỷ đồng)

Mệnh giá cổ phần: **10.000 đ/ cổ phần** (Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phần)

Tổng số cổ phần phổ thông: **15.200.000 cổ phần** (Bằng chữ: Mười lăm triệu, hai trăm nghìn cổ phần)

Cơ cấu cổ phần của các cổ đông:

1/ Ông: TRƯƠNG ĐÌNH VIỆT

Số CMT (CCCD): 090 435 693

Ngày cấp 25/03/2014 - Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ: Số nhà 22- tổ 4, phường Hoàng Văn Thụ- Thành phố Thái Nguyên- Tỉnh Thái Nguyên

Số cổ phần: 3.833.870 **cổ phần** – Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Giá trị vốn điều lệ sở hữu theo mệnh giá cổ phần: 38.338.700.000đ

Tỷ lệ sở hữu 25,22% Vốn điều lệ Công ty sáp nhập

2/ Ông: NGUYỄN TRƯỜNG NGUYỄN

Số CMT (CCCD): 019059004609

Ngày cấp: 13/02/2022- Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: Tổ 9- phường Trung Thành- Thành phố Thái Nguyên- Tỉnh Thái Nguyên

Số cổ phần: 9.789.490 **cổ phần** – Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Giá trị vốn điều lệ sở hữu theo mệnh giá cổ phần: 97.894.900.000đ

Tỷ lệ sở hữu 64,40% Vốn điều lệ Công ty sáp nhập

3/Và 61 cổ đông sở hữu tổng số cổ phần: 1.576.640 cổ phần – Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông. Giá trị vốn điều lệ sở hữu theo mệnh giá cổ phần: 15.766.400.000đ .Tỷ lệ sở hữu 10,38% Vốn điều lệ Công ty sáp nhập (*).

(*). Danh sách cổ đông Công ty nhận sáp nhập sau khi hoàn thành việc phân bổ cổ phần phát hành thêm cho các cổ đông của Công ty bị sáp nhập – Đính kèm Hợp đồng này

PHỤ LỤC VII
PHƯƠNG ÁN LAO ĐỘNG
(Xem bản đính kèm)

PHU LUC VIII
SỐ LIỆU SÁP NHẬP
(Xem bản đính kèm)

Tài sản, vốn, nợ của Công ty bị sáp nhập – Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi tại Ngày sáp nhập – 0h ngày 01 tháng 07 năm 2022.

(Theo số liệu Báo cáo tài chính tại 0h ngày 01/07/2022- đã được kiểm toán)

Tình hình tài sản ngắn hạn, dài hạn

Tình hình nợ phải trả, vay nợ ngắn hạn, dài hạn

Tình hình vốn, lãi lỗ lũy kế

Lưu ý: Về nghĩa vụ thuế, tài sản đảm bảo Bên thứ 3 (nếu có).

Tài sản, vốn, nợ của Công ty nhận sáp nhập – Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên tại Ngày sáp nhập – 0h ngày 01 tháng 07 năm 2022.

(Theo số liệu Báo cáo tài chính tại 0h ngày 01/07/2022- đã được kiểm toán)

Tình hình tài sản ngắn hạn, dài hạn

Tình hình nợ phải trả, vay nợ ngắn hạn, dài hạn

Tình hình vốn, lãi lỗ lũy kế

Lưu ý (nếu có)

Tổng hợp tài sản, vốn, nợ của Công ty sáp nhập tại Ngày sáp nhập (*)

(Tổng hợp số liệu của Công ty bị sáp nhập và Công ty nhận sáp nhập tại 0h ngày 01/07/2022- đã được kiểm toán)

Tình hình tài sản ngắn hạn, dài hạn

Tình hình nợ phải trả, vay nợ ngắn hạn, dài hạn

Tình hình vốn, lãi lỗ lũy kế

Lưu ý (nếu có)

(*): Số liệu Tổng hợp tài sản, vốn, nợ kèm theo hồ sơ chi tiết phục vụ công tác bàn giao giữa Công ty bị sáp nhập - Công ty CP Đầu tư Phát triển Đô Thị Núi Voi cho Công ty nhận sáp nhập - Công ty CP Cơ điện Luyện kim Thái Nguyên sẽ được lập và trình bày tại thời điểm Hoàn Thành Sáp Nhập.